



An Extraordinary Man
Stories of Subud Members'
Experiences of Bapak

Chứng nghiệm về Bapak

Nguyên tác An Extraordinary Man của Emmanuel Williams

Minh Thần dịch 5.2010

Sửa lỗi: Hartini Tâm Đan & Hoàng Nam

© Điện sách 03.2021 Góc Nhỏ

Chứng nghiệm về Bápuk

Minh Thần

dịch 5.2010

gn 2021

NỘI DUNG

Một người là gương phản chiếu	10
Trực diện tương lai	10
Địa ngục	11
Trường hợp cô đào điện ảnh Marilyn Monroe	12
Đừng bao giờ nghĩ tới những chuyện đã qua	13
Tổ tiên	13
Những ý kiến của một chiêm tinh gia	14
Những đường chỉ tay của Bapak	14
Một trường hợp độc nhất vô nhị	15
Luân hồi	16
Con mèo muốn gặp Bapak cho bằng được	17
Bà xã tôi vào Subud như thế nào	17
Tình trạng bất hòa ở Baden	18
Nói chuyện với sỏi đá	19
Tin cái thế gian này là có	20
Không hiểu sao lại có thêm nhiều cơm	20
Chữa bệnh	21
Tại sao tôi lại bị vậy?	22
Ngôi sao	25
Lời hát của Bapak	25
Thông điệp	26
Trái tim tâm linh	26

Khi Bapak ở Nhật	27
Bắt tay Bapak	27
Cầu xin Bapak	28
Những cái thực sự của Thượng Đế	29
Cái Rajah	30
Những chuyện tiểu lâm của một con cắc kè	32
Tôi không muốn trở thành một người đàn bà nội trợ!	33
Đuôi chó làm cho chó ve vẩy	33
Có điều gì đó bắt tôi phải nhìn qua nơi khác	34
Một món quà của Bapak	35
Những lỗi lầm	35
Bapak làm trắc nghiệm về thiên sứ Muhammed và Đức Ki Tô	36
Abraham và Đức Mẹ Maria	37
Có tiền trả cà phê	38
Chết trong lòng Thượng Đế	39
Bị nổ tung	40
Cây Bồ Đề	41
Lòng từ thiện của Bapak	42
Hôn nhân của linh hồn	42
Tình trạng tổ tiên	44
Hồ bơi	45
Số tử vi của Bapak	46
Chế độ tập cấp	47
Bò đực	48

Varindra Vittachi	48
Sự sống nơi đây và những nơi khác	49
Thế giới của ma quỷ	50
Sự khác biệt giữa nam và nữ	51
Buổi nói chuyện	52
Năm khuôn mặt	53
Sự tái thế của Đức Ki Tô	54
Một con người cực kì nhạy cảm	54
Xin Bapak hãy giúp con!	55
Tội lỗi các bạn đã được tha thứ	55
Những lời nói của Bapak	56
Người bạn đường luôn bên cạnh	57
Nấu ăn cho Bapak	58
Đồng vàng	59
Bapak và các vị Thiên Sứ	60
Ánh sáng xung phóng	61
Latihan trong lúc ngủ	61
Thích ăn kem	62
Có chỗ trên máy bay để về nước	63
Là con trai của Bapak thì như thế nào	64
Mau bỏ chạy đi nơi khác	66
Đôi hoa tai	66
Khúc nhạc thần tiên	67
Một tương lai thiếu vắng Bapak	68
Chờ đợi tiếp nhận	70

Những người tiên phong	70
Thời kì vàng son	71
Cô đào Eva Bartok đã lành bệnh như thế nào	71
Bài Tango hay nhất	74
Các vị Thiên Sứ	74
Nhà diễn kịch	77
Qùy xuống!	78
Bapak và âm nhạc	80
Miếng thịt bò ăn người đã ăn nó	80
Dân chủ xã hội	81
Các con hãy đến đây	82

Chứng nghiệm về Bapak

Minh Thần dịch 2.5.2010

LDG: *Cuốn An Extraordinary Man là một tập sách trong đó tác giả Emmanuel Williams thu thập một số những chứng nghiệm của hội viên về Bapak. Ông vào Subud từ năm 1960 và cũng như nhiều người Subud khác, ông đã được chứng kiến những điều phi thường xảy ra chung quanh Bapak mà ông gọi là những chứng nghiệm về Bapak (experiences of Bapak). Và đó chính là những điều ông muốn truyền lại cho những thế hệ Subud mai sau mà theo ông sẽ gồm hàng triệu người, sẽ thành một bộ lạc (tribe) gồm những người ý thức được cội nguồn mình. Một chuyện xảy ra gần đây đã cho ông thấy việc làm của mình không là vô ích: một hội viên trẻ mới được khai mở đã cho ông hay là mình đã cảm thấy Bapak trong latihan và muốn hiểu biết thêm về Bapak. Nhân tiện, tôi xin được nhắc tới đây những chứng nghiệm được kể lại cho mình hay của một vài anh em VN. Đầu thập niên 80 trong một chuyến đi thế giới, Bapak có ghé thăm nước Áo. Hồi đó anh V làm tài xế cho Bapak, và một ban đêm nọ trong lúc lái xe qua một nơi có đèn giao thông, anh chợt trông thấy ngoài đường chung quanh mình có đầy ánh sáng. Lúc tiến đưa Bapak tại phi trường, anh T lên bắt tay Bapak. Khi cầm bàn tay Bapak, anh chợt thấy nó tỏa ra ánh sáng. Lần đầu được gặp Bapak cũng có thể là một biến cố trọng đại khiến latihan mình được tiến triển. Hồi đó cũng là lúc bác Francois có mặt. Đứng tập latihan gần bác, tôi chợt thấy bác la hét, tay chân phát ra những cử động mãnh liệt, rồi bác như bị có ai xô ngã khiến phải nằm lăn xuống đất. Tập latihan xong, tôi hỏi bác là có thấy đau đớn gì không. Xoè bàn tay phải cho tôi coi, bác tươi cười nói: - Sống quá! Kể từ nay trở đi bàn tay này sẽ chỉ xoa vú vợ. Dưới đây là một vài đoạn được trích dịch trong An Extraordinary Man là một cuốn sách gồm những điều được kể lại về một con người bình thường một cách phi thường (an extraordinary ordinary man)*

Một người là gương phản chiếu

(trang 88-89 của cuốn *The Path of Subud*)

Hussein Rofe

Bapak ít khi mở đầu một đề tài trò chuyện mới, người cũng thường nói chuyện một cách thanh thản, có vẻ như chú ý tới những trò chơi cờ bạc, tới giá tiền của gạo cơm, hay những kho tàng được chôn giấu. Người nói rằng Thượng Đế có một đức tính là luôn luôn khiến cho con người đến gần được Mình. Thượng Đế có thể tạo thành những hình dạng lôi kéo sự chú ý của con người, thay vì khiến cho con người thấy khó chịu hay sợ hãi. Nếu một người da đen trông thấy một thiên thần, Bapak nói, thì thiên thần đó sẽ da đen, bởi vì một thiên thần da trắng sẽ không khiến cho người da đen hiểu được gì.

Những gì thiên hạ nhận được của Bapak thì tùy thuộc những gì họ đem đến cho Bapak. Người như một tấm gương phản chiếu lại cho thiên hạ thấy những chiều sâu trong lòng họ mà chính họ cũng không nhận thấy. Thực ra, Bapak chỉ cho người ta thấy được sự minh triết và cái khả năng biết được những chuyện không thể biết được của mình, để khuyến khích họ phát triển chính cái khả năng đó.

Người cho tôi hay rằng khi ngồi cạnh một đứa bé ba tuổi, người cũng cảm thấy mình là một đứa bé, và bắt đầu chơi đùa với đứa cháu trai mình trong một trạng thái không còn ý thức được tuổi tác mình. Ngồi trước mặt một người đàn bà, người cũng cảm thấy mình là một người đàn bà. Cái khả năng đó là bí quyết khiến người thu hút được những người khác, và đó cũng là cái khả năng khiến họ bị ảnh hưởng và tận tâm với mình. Việc khiến cho nhân cách mình hoàn toàn được trung lập là điều khiến người có được những tính chất của bất cứ ai nói chuyện với mình.

Trực diện tương lai

Hartati Horthy

Vào lúc cuối đời mình, Bapak thường nói tới cái tình trạng hỗn loạn sắp tới (coming anarchy) những sự lộn xộn và đau khổ mà loài người sẽ phải trực diện trong tương lai.

Có lần được hỏi về tình trạng gia tăng nhân số đáng ngại trên thế giới, thì người đáp, "Nếu nhìn vào tương lai, Bapak thực ra thấy được một thế giới thừa thớt dân cư. Tuy nhiên, nếu cũng có thể nhìn thấy những gì Bapak nhìn thấy về những sự đau khổ sẽ xảy ra, thì các bạn có lẽ sẽ không có đủ sức mạnh để trực diện điều đó. Nhưng các hội viên Subud thì không việc gì phải lo sợ. Họ sẽ được lo toan cho, vì đã tập latihan."

Mỗi người có thể hiểu theo ý mình. Nhưng có một điều thật chắc chắn. Bapak đã nhìn thấy những biến chuyển đó xảy ra sớm hơn chúng ta nghĩ, có thể là lúc bước qua thế kỉ 21. Là hội viên Subud, chúng ta có thể ý thức được qua latihan mình, và cảm nhận được những gì sắp xảy ra trong tương lai, vai trò mình sẽ như thế nào. Bapak đã có một vài chỉ dẫn cho chúng ta. Chúng ta không được ngần ngại mà không nghe theo những lời khuyên của người và sự hướng dẫn của nội tâm mình.

Địa ngục

Mardiyah Tarantino

Có một trải nghiệm mà tôi được làm trước mặt Bapak là điều đáng ghi nhớ nhất, và chắc chắn đó là một trong những nguyên nhân mãnh liệt nhất khiến không bao giờ bỏ Subud được. Hồi đó tôi đã vào Subud chỉ được ba hay bốn năm. Tôi luôn háo hức được làm trải nghiệm trước mặt Bapak, và như thường lệ, vội vã tiến lên hàng đầu.

Bapak hỏi, "Thực ra thì tình trạng các bạn sẽ ra sao, nếu chưa vào Subud?"

Tôi lập tức cảm thấy đau khổ vô cùng - cơn đau đó có tính chất là không giống với những cơn đau khác. Nó hoàn toàn vô hình và nội tại, nó không dịu bớt đi được. Cơn đau đó, hay những đợt sóng của cơn đau, kéo dài thật lâu, và tôi cố sức nói với Bapak, "Thôi, thôi, đừng như vậy nữa!"

Tất nhiên là tôi không thể thốt ra lời nói nào, ngay cả lời thì thầm, và cơn đau không hề dịu bớt đi mà còn trở nên mãnh liệt hơn. Tôi nghĩ cái trải nghiệm này phải dài lâu hơn thông thường, và tự nói với mình, "Đây phải là địa ngục. Đúng là địa ngục và mình đang trong địa ngục." Vì đứng hàng đầu, nên tôi mở mắt ra trong cơn tuyệt vọng, tôi thấy Bapak nhìn mình nhưng lại không muốn chấm dứt trải nghiệm.

Hiện nay nếu chợt thấy cực kì đau đớn, tôi tự hỏi có phải là như vậy không? Và câu trả lời luôn là không, không bằng một góc của Địa Ngục.



Trường hợp cô Đào Điện ảnh Marilyn Monroe

Valentin Wild

Một trong những chuyện được Hosanna Baron kể lại là trường hợp cô đào điện ảnh Marilyn Monroe là người thường đến nghỉ mát tại nhà mình ở Mexico City, và tại đó Hosanna đã nói chuyện với cô về Subud. Vì thấy Marilyn muốn biết về Subud, nên Hosanna

đã khuyên cô liên lạc với nhóm Los Angeles. Hình như người ta đã bảo để được khai mở thì cô phải chờ đợi ba tháng, nhưng cô đã qua đời trước đó. Hosanna rất đau buồn và cho Bapak hay điều đó, nhưng người nói rằng mình đã khai mở cho Marilyn trước khi cô qua đời, và mọi việc đều tốt đẹp. ¹

1 Theo những gì người ta biết được hiện nay thì Marilyn Monroe đã từng là người tình của tổng thống J.F Kennedy. Có thuyết cho rằng trong vụ này có những điều mờ ám khiến cô đã (hay bị ép buộc phải) tự tử.

Đừng bao giờ nghĩ tới những chuyện đã qua

Viviana Bulow Hube

Tôi sống gần Bapak được chín năm tại Wisma Subud. Đó là khoảng thời gian thuộc những năm 1979 và 1980, khi người có những buổi nói chuyện mỗi chủ nhật.

Một hôm người hỏi có ai có đủ can đảm lên làm trắc nghiệm hay không. Tôi đang ngồi thì bị nhiều người giục mình lên làm trắc nghiệm. Tôi run sợ đứng trước mặt mọi người. Bapak nói riêng với tôi, "Có thể cho Bapak được hỏi sao mà Viviana lại tỏ vẻ u ám, nghiêm nghị như vậy?" Người tỏ vẻ thật lịch sự và âu yếm. Tất nhiên tôi ngã lăn xuống đất trong lúc trắc nghiệm. Người nói "Viviana không được lúc nào cũng nghĩ tới những chuyện đã qua, lúc nào cũng nhớ lại những chuyện đó, ngay cả không được nằm mơ thấy những gì đã xảy ra, vì cuộc sống của Viviana đã có đầy những khó khăn và đau khổ. Có thể kể từ hôm nay, cuộc sống của Viviana trở nên vui sướng hơn" Tôi nhận được rất nhiều qua cái trắc nghiệm đó, và nghĩ rằng chỉ sau này mình mới hiểu được ý nghĩa của nó.

Tổ tiên

Helena Inglis

Một buổi tối nọ trong một cuộc họp mặt ở Chí Lợi, chúng tôi nhận thấy một điều từ trước tới nay chưa từng có. Bapak nói về tổ tiên mình và hát với giọng của ông cố mình bằng tiếng Ả Rập và tiếng Ai Cập Cổ. Thật là cảm động. Aminah và Usman bước ra ngoài phòng, để khóc trong cơn xúc động. Sau này, họ nói rằng mình chưa từng thấy Bapak làm như vậy trước đó.

Những tiểu sử về cuộc đời của Marilyn Monroe cho thấy cô là một người đàn bà muốn được trở thành người tình của tất cả các đàn ông. Nhưng cho tới một lúc nào đó Marilyn nhận thấy được mình chỉ có thể là người tình của một người đàn ông duy nhất. Có lẽ cô đã tự tử trong cơn tuyệt vọng biết mình sẽ không bao giờ gặp được người đàn ông đó.

Những ý kiến của một chiêm tinh gia

Richard Milles

Cách đây khoảng mười năm, tôi đưa cho một anh bạn là chiêm tinh gia coi số tử vi của Bapak. Khi coi xong, anh tỏ vẻ không tin là có một chuyện như vậy.

“Tôi chưa từng thấy ai có số tử vi như vậy, số tốt không thể tưởng tượng được. Tôi không tin là mình sẽ thấy lại được một lá số y như vậy trong khoảng thời gian mình còn sống. Nhân vật này có một khả năng vô hạn khiến vượt qua được những đau khổ và khó khăn”.

Anh bạn chiêm tinh gia đó sau này được khai mở.

Những đường chỉ tay của Bapak

Alfathah Kerner

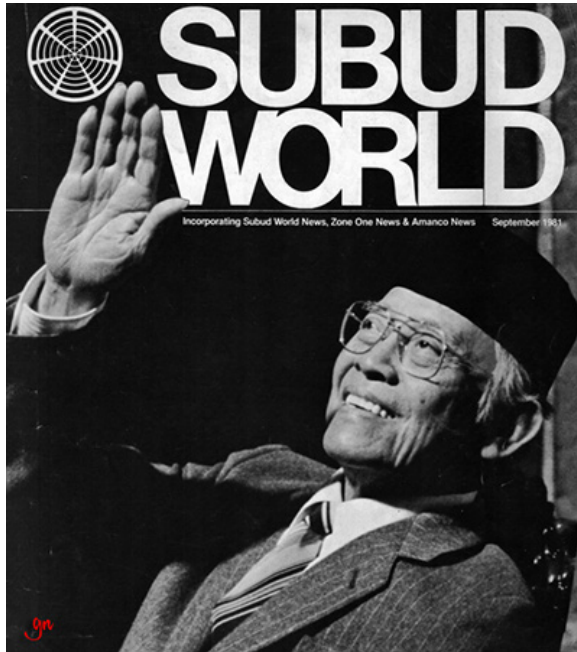
Có lần tôi được tiếp chuyện với Ibu và Rochanawati, và chúng tôi đang nói những chuyện vớ vẩn về tử vi thì Bapak bước vào.

Người đưa bàn tay cho tôi coi, và tôi đã ngạc nhiên vì chưa từng thấy những đường chỉ tay như vậy. Đường sinh đạo và đường mệnh đạo quấn vào nhau, nhưng trong tất cả những bàn tay khác mà tôi được coi, thì hai đường đó tách biệt nhau.

Một lần khác, Bapak nói với tôi. “Có những lúc bạn trông thấy Bapak đang ngồi đây, nhưng đó không là con người đích thực của Bapak. Con người đích thực của Bapak thì có mặt tại một hành tinh nào khác, để giúp đỡ tại đó.”

Tôi ngạc nhiên nhưng Rochanawati nói với mình: “Bapak luôn thay đổi nơi chốn trong phòng ở, nhưng bất cứ chỗ nào người đi đến, thì bạn cũng đến đó, như vậy thì điều này có nghĩa là bạn luôn đi theo Bapak.”

Một lần khác Bapak nói với tôi, “Càng lâu đời trong Subud, bạn càng thấy Bapak thật đáng sợ.” Đó là những lúc ban



đầu hồi xưa, khi chúng tôi không thấy Bapak là đáng sợ chút nào, mà chỉ muốn luôn được thân mật với người.

Một trường hợp độc nhất vô nhị

Sharif Horthy

Cái tính chất phi thường của Bapak là Bapak có thể làm cho bản chất mình thay đổi. Tôi đã từng thấy Bapak trông như một thanh niên 25 tuổi trong một phút, và một phút sau đó người lại trông như một ông lão 90. Đôi khi tôi đã từng thấy Bapak bị đau ốm rất nặng, tôi muốn nói là đau ốm thực sự, đau ốm đến nỗi phải tuyệt vọng. Sau này người bị đau tim, nhưng nếu có ai đó muốn gặp mình, và nếu Bapak cảm thấy mình cần phải gặp người đó, thì năm phút sau đó tôi đã từng thấy người đi xuống cầu thang, trông tràn đầy sức khỏe. Tôi không thấy bất cứ gì, tại bất cứ đâu, có thể sánh được với người. Đối với tôi, Bapak là một trường hợp hoàn toàn độc nhất vô nhị.

Tất cả chúng ta đều được đọc về cuộc đời của các vị thánh, và tôi đã đọc những chuyện kì diệu về Thánh Francis và Thánh Theresa, về các vị thánh của đạo Hồi, và chúng ta cũng đã được đọc về cuộc đời của các vị thiên sứ. Có rất nhiều chuyện về thiên sứ Muhammed. Mình có thể cảm thấy họ là những người như thế nào, sự việc sẽ như thế nào, nếu mình được gần cạnh họ. Tôi chưa từng nghe nói tới ai giống như Bapak. Tôi chưa từng được đọc, chưa bao giờ được đọc, về bất cứ những gì nơi họ mà giống như Bapak, bởi vì với những vị đó, mình vẫn cảm thấy họ là những người đang hành động. Ngay cả với thiên sứ Muhammed, mình cũng có cái cảm tưởng ông là một nhân vật phi thường đã nhận lãnh một sứ mệnh của Thượng Đế, nhưng với Bapak thì tôi chưa từng có cái cảm tưởng đó. Điều này như việc Bapak là sứ mệnh, và cái sứ mệnh đó đã dùng thân thể của một người Java, để cho chúng ta được thoải mái.

Luân hồi

Halstein Stralberg

Tôi đến nói chuyện riêng với Bapak ở Oslo, chủ yếu là bởi vì tất cả mọi người đều làm như vậy, và tôi nghĩ mình sẽ hỏi người một vài điều.

Một điều mà tôi hỏi người là về luân hồi. Câu hỏi là "Chúng ta đã có mặt trên trái đất này trước đó?" Và người nói. "Nhiều lần rồi, nhưng đây là lần chót, vì linh hồn bạn đã thức tỉnh." Tôi nói, "Điều này có đúng với tất cả các hội viên Subud?" Người nói, "Đúng. Với tất cả các bạn." Tôi nghĩ điều này đáng chú ý, vì sau này tôi chưa từng nghe người nói tới nữa tại bất cứ đâu, thực ra thì người đã đồng thời nói với hai người, bản thân tôi và một người nào đó khác.

Con mèo muốn gặp Bapak cho bằng được

Iliana von Hohenstein

Gần nhà của Tantarino, nơi Bapak và đoàn tùy tùng cư ngụ lúc đến thăm Honolulu trong mùa Giáng Sinh 1977, có một con mèo đen và một con mèo trắng. Những tuần lễ trong đó nhà cửa được dọn dẹp, con mèo bắt đầu xuất hiện một cách khá đều đặn và ngồi đầu quanh đó. Nhưng kể từ lúc Bapak đến, nó không chịu đi khỏi cái nơi chốn dành cho mọi người, và liên tục tìm cách xâm nhập vào bên trong. Những lúc vào được, con mèo chạy thẳng tới phòng của Bapak và Mastuti. Điều không tránh được là nó bị bắt và đuổi ra ngoài.

Điều đó là như vậy trong một vài ngày, cho tới khi con mèo lại len lỏi vào được bên trong qua cánh cửa chỉ được hé mở. Tuti bắt lấy nó và nói: "Tôi đem nó đến gặp Bapak. Lâu nay nó đã từng yêu cầu được khai mở." Tuti ôm mèo vào phòng Bapak.

Bapak cười, đặt mèo ngồi trên lòng mình, vuốt ve cứng chiều nó trong một lúc. Sau đó, Tuti đem nó ra ngoài trở lại. Kể từ đó, con mèo có vẻ chỉ muốn ngồi nơi cổng nhà của Tantarino mà mở to mắt nhìn chòng chọc. Hi vọng là nó sẽ tập latihan đều đặn kể từ lúc đó.

Bà xã tôi vào Subud như thế nào

Harris Robert

Bà xã tôi là một cô gái xuất thân từ một gia đình Hồi giáo chính thống. Bà chẳng biết chút gì về Subud, và sau khi thành hôn, ý kiến của bà là "Subud là những gì anh làm. Em là bà xã anh. Chẳng có vấn đề gì hết. Anh theo Subud. Em là bà xã anh." Tôi chưa từng nói chuyện với bà về Subud, và cũng nói với gia đình mình và những người khác, "Cứ kệ bà. Đừng bàn luận gì với bà về Subud. Nếu bà hỏi thì hãy nói; nếu không thì đừng nói gì hết." Nên đã chẳng có ai nói gì với bà. Tôi không nhớ rõ là chúng tôi đã ăn ở với nhau được bao lâu. Bà nội tôi qua đời, và chúng tôi phải làm một cái selematan cho người chết. Sau đó bà xã tôi đột ngột lớn tiếng tuyên bố, "Tôi muốn được khai mở vào ngày này và ngày này." Mọi người đều nói, "Ừa, thế thì tốt."

Sau đó tôi nói, "Ai đã khiến em làm như vậy? Tại sao em lại chợt nhiên có cái quyết định đó?...Bà nói, "Điều xảy ra là như thế này. Em đang nằm trên giường và chợt nhiên nghe thấy tiếng kêu gọi làm lễ (theo đạo Hồi). Rồi em nghĩ điều này thật kì ngộ, vì lúc đó chưa là lúc phải hành lễ. Tại sao bây giờ lại có tiếng kêu gọi làm lễ? Lạ thật."

Bà kể tiếp: "Chợt nhiên những bức tường trong phòng đều biến mất. Em đi xuyên qua tường và đứng phía ngoài phòng tập latihan. Em nhìn phòng tập latihan từ phía ngoài. Tiếp theo là việc em đứng bên trong phòng tập latihan, và trông thấy những người đang tập latihan. Tất cả những cái đó chợt nhiên biến mất, và em thấy khuôn mặt của một ông lão Java, ông chỉ nhìn em mà nói Jah, jah. Rồi em trở về phòng ngủ, leo lên giường trở lại, và lời gọi làm lễ giảm đi, rồi ngưng hẳn. Một vài ngày sau, em hỏi anh cho em coi một tấm hình của Bapak, anh đưa cho em coi, và em nói đó đúng là người mà em đã trông thấy trong những điều mình nghiệm thấy."

Tiếp theo việc đó là bà vào Subud.

Tình trạng bất hòa ở Baden

Lienhard Berger

Cuối thập niên 70 Bapak đến thăm Baden, một nhóm Subud Áo gần Vienna. Các phụ tá và nhân viên ban quản trị đã trải qua một thời kì khó khăn, tình trạng xung đột và bất hòa giữa họ thường xuyên xảy ra, nhưng điều đó thì không mấy ai biết được. Chúng tôi có mặt trong một phòng tập latihan rộng lớn, có rất nhiều quan khách, những quan khách quốc tế từ khắp nơi. Chúng tôi ngồi chờ đợi Bapak vào. Người sắp có một buổi nói chuyện. Chúng tôi chờ đợi. Bapak bước vào. Người không có nụ cười thường có. Người ngồi xuống phía trước. Tôi nhớ không lầm thì Sharif ngồi cạnh người, người nhà của Bapak thì cũng ngồi chung. Tất cả chúng tôi đều chờ đợi sẽ có một buổi nói chuyện. Chợt nhiên, tỏ vẻ nghiêm khắc, Bapak nói: "Bapak nghe nói có tình trạng bất hòa giữa phụ tá và nhân viên ban quản trị của Subud Áo, Bapak nghĩ tốt hơn cho tất cả các bạn

là tập latihan, và cho Bapak là sẽ không có một buổi nói chuyện nào.”

Nhưng người nghiêm khắc về việc đó đến nỗi chúng tôi phải rất lấy làm lo lắng. Chúng tôi chưa từng nghe người nói như vậy trước đó. Bapak yêu cầu dọn dẹp bàn ghế, và chúng tôi bắt đầu tập latihan.

Người khiến chúng tôi tập latihan thật lâu, trước tiên là phái nam, tiếp theo là phái nữ, và khi latihan hơi tàn lụi, người nói: “Tiếp tục. Tiếp tục.” Người khiến chúng tôi tập đi tập lại latihan, cho tới khi chúng tôi mệt mỏi và ướt đầm mồ hôi, khiến không còn tập thêm được nữa. Khi cuối cùng ngồi xuống, tôi nghĩ đây là cái latihan dài lâu và mệt mỏi nhất mà mình vừa làm. Hình như đó là khiến cho chúng tôi được sạch sẽ, và giúp cho các anh chị em Áo vượt qua cái tình trạng khó khăn đã kéo dài năm này qua năm khác.

Tôi chưa bao giờ quên được vẻ mặt và giọng nói nghiêm nghị của Bapak, khi người yêu cầu chúng tôi tập latihan, và điều đó không chỉ là vậy buổi tối hôm đó, mà luôn cả buổi tối kế tiếp, cho tới khi người thấy có thể nói chuyện được với các hội viên Subud.

Nói chuyện với sỏi đá

Rohanna Salom

Chúng tôi đang đi tới bãi biển với Bapak, thì người chợt bảo ngừng xe lại để đi coi biển. Người đứng nhìn khoảng một tiếng đồng hồ những tảng đá trong lòng biển, và nhìn những đá ngầm đến mấy tiếng đồng hồ. Chúng tôi không biết người đang làm gì mà chăm chú nhìn những hòn đá. Sau này tôi hỏi Sharif: “Chuyện gì vậy?” Anh nói: “Bapak đã trông thấy nhiều hòn đá. Người đã nói chuyện với những hòn đá đó.” Không thể tưởng nổi. Tất cả những hòn đá đó đều có linh hồn.

Tin cái thế gian này là có

Hartati Horthy

Có lần tôi được dịp nói chuyện với Bapak mà không phải theo nghi thức. Tôi đề cập tới những điều nhận thấy trong latihan, và ngay cả trong những tình huống của trần thế, như việc đang ngồi trong một chiếc taxi ở Jakarta, tôi chợt cảm thấy cái thế giới chung quanh mình trở nên mờ nhạt, mọi việc quan trọng trong đời mình đều trở thành tầm thường - cái cảm giác mà người ta có khi họ đau ốm nặng hay sắp chết.

Bapak đáp: "Đúng thế! Quả thực có những người nói rằng cuộc sống trên thế gian này như một giấc mơ." Người tạm ngưng, nhìn ra ngoài cửa sổ của cao ốc S.Widjoo, rồi đột nhiên quay lại nhìn thẳng vào tôi mà nói: "Nhưng khi còn trên cái thế gian này, CHÚNG TA PHẢI TIN LÀ CÓ NÓ."

Không hiểu sao lại có thêm nhiều cơm

Maryam Kibble

Những lúc sinh nhật của Bapak, khi tuổi tác Bapak đã cao, chúng tôi đôi khi phải dọn ăn cho tám tới chín trăm quan khách, nên chúng tôi phải sắp xếp và làm việc rất nhiều cho mọi người. Có lần tôi nhớ là không còn cơm nữa, chúng tôi vào bếp xem coi có thêm không, nhưng chẳng còn gì. Tuti và tôi rất lo lắng, bị phiền phức, vì chúng tôi có thể thấy là chỉ còn một bát cơm cuối cùng.

Nhưng khi những người đứng xếp hàng lấy thức ăn đến gần bát cơm, thì cơm trở nên sống động. Nó luôn động đây, và mỗi lần có ai đó lấy thêm cơm, chúng tôi nhìn vào cái đĩa của họ, cơm vẫn động đây. Tuti gọi tôi nói: "Maryam, coi này." Chúng tôi luôn nhìn cơm đang động đây, thiên hạ đến lấy cơm, nhưng vẫn còn thêm cơm trên bát. Hiển nhiên là các thiên thần không có ý định để cho Bapak thiếu cơm lúc sinh nhật.

Chữa bệnh

Ed và Alfathah Kerner

Alfathah: Ở Cilindak tôi bị đau dạ dày kinh khủng, một hình thức thanh lọc, và Bapak làm cho tôi một cái rajah. Rajah là một thứ thuốc mà Bapak làm bằng cách viết sự tiếp nhận của mình trên một tờ giấy, đem đốt nó rồi lấy

những tro tàn trộn với nước. Tôi đều đặn dùng thứ thuốc đó và được mạnh khoẻ trở lại.

Có lần tôi hỏi Rochanawati những gì mình nghiệm thấy có phải là nhờ Bapak hay không. Bà nói là sẽ làm một trải nghiệm chiều hôm đó trong latihan. Trong xuất latihan chung bà đến gần tôi và bình thản nói: "Hãy tiếp nhận, Bapak là ai?"

Tôi quỳ xuống và tiếp nhận được lời nói: "Bapak hùng mạnh hơn cả sấm sét."

Ed: Còn có điều này là khi chúng tôi ở New York, Alfathah bị cơn đột quy (stroke) và bị hôn mê trong một tuần. Tôi không biết mình phải làm gì, vì các y sĩ đều có những ý kiến khác



nhau. Một ông bác sĩ phẫu thuật nói rằng bà phải mổ, nếu không thì sẽ chết ngày hôm sau. Ông đưa cho tôi coi một hình chụp óc não bằng máy rọi, và tôi thấy có một đốm to lớn trên óc. Ông nói rằng nếu không cắt bỏ đi thì bà sẽ chết.

Nhưng một bác sĩ phẫu thuật khác lại nói rằng không nên mổ. Bà bất tỉnh, và việc có chấp thuận cho mổ hay không là điều tùy thuộc tôi. Tôi quyết định hỏi Bapak. Tôi kêu điện thoại gọi Cilandak và nói chuyện được với Sharif. Tôi cố thể nghe anh nói cho Bapak hay, và Bapak nói: "Không được mổ, ngay cả khi Alfathah phải chết."

Lời khuyên đó thật bất thường, vì thường thường thì Bapak thuận theo những ý kiến của y khoa. Khi tôi nói với bác sĩ phẫu thuật là không cho mổ, thì ông nói: "Ông sẽ trách nhiệm vì tội sát nhân." Nhưng tôi nói: "Không, tôi không thể chấp thuận cho mổ."

Bà bất tỉnh trong một tuần, hoàn toàn bị liệt. Bà nằm trong một căn phòng nhìn ra ngoài sông, và tôi thường đứng cạnh cửa sổ mong rằng mình đã quyết định đúng. Cái khuynh hướng tự nhiên của tôi là thuận theo ý kiến của y khoa để cho mổ. Nhưng dần dần có cử động trở lại, từng chút một, ban đầu là nơi ngón tay.

Alfathah: Từ bệnh viện tôi về nhà. Một buổi sáng nọ tôi thức dậy và nhìn thấy một người nào đó đứng phía trên mình. Sau này Ibu Rahayu cho tôi hay đó là một người mà Bapak phái tới để bảo vệ tôi.

Tại sao tôi lại bị vạ?

K.Mangoendjaja

Có lần Bapak nói với chúng tôi người đã nhận được những bức thư của hội viên Subud kêu ca việc kể từ khi họ vào Subud, nhiều điều bất như ý đã xảy ra.

Nhiều người có khuynh hướng quả quyết đổ tội cho Subud. Bapak nói đùa rằng nếu điều gì không như ý, nếu thiên hạ gặp nghịch cảnh, thì họ kết tội Subud là nguyên của

những chuyện không may đó, nhưng khi mọi chuyện được phát đạt, thì họ cho đó là công lao mình.

Điều này khiến tôi nhớ tới một chuyện bất ngờ xảy ra trong đó tôi mất hết tất cả các của cải thế gian của mình, khi tôi vẫn còn là một hội viên mới trong Subud chỉ được khai mở khoảng sáu tháng.

Hôm xảy ra tai họa là lúc tôi cùng gia đình phải đến trọ đêm tại nhà bố mẹ mình tại một khu phố cách đó một dặm. Từ nơi đó tôi có thể nghe thấy những âm thanh của loại súng cá nhân. Sự giao chiến giữa quân phiến loạn và những lực lượng của chính quyền diễn ra ác liệt nơi gần căn nhà chúng tôi, và kéo dài tới đêm khuya. Đột nhiên tôi thấy bầu trời sáng rực vì những ngọn lửa của một đám cháy lớn. Họ đã đốt nhà tôi? Một nỗi sợ kinh khủng làm cho tim tôi bị xiết lại.

Vào lúc nửa đêm ông anh tôi về nhà nói: "Em hãy vững mạnh trong lòng, vì anh báo cho em những tin không vui. Họ đã đốt cháy hết nhà em. Chính mắt anh đã trông thấy."

Tôi không nói được lời nào, vì đó là một cú sốc với mình. Tôi mong ban ngày sớm trở lại, để mình có thể đi xem tận mắt. Tôi vẫn còn hi vọng là ông anh mình đã lầm lẫn. Nhưng khi trở về khu phố mình, tôi nhìn thấy những gì còn lại của căn nhà đang âm ỉ cháy.

Nhiều câu hỏi chạy qua chạy lại trong đầu óc tôi: "Tại sao Thượng Đế lại bắt mình bị như vậy? Thượng Đế đã trừng phạt vì những tội lỗi của mình? Mình và gia đình rồi sẽ ra sao?"

Tương lai có vẻ đen tối và vô vọng. Tôi không bao giờ còn có thể bù đắp được những mất mát về vật chất do hỏa hoạn, với tiền lương của một công chức. Tôi quyết định đến nói cho Bapak hay về những bất hạnh của mình. Tôi không che giấu được lòng cực kì tuyệt vọng của mình khi hỏi người: "Bapak, tại sao con lại bị vậy, con đã làm gì đến nỗi phải bị trừng phạt?" Ba ngày trước đó, khi tập latihan, con nhận được một tiếng nói nội tâm báo trước cho biết mình sắp gặp tai họa. Con được cho hay là đừng lo lắng mà phải hoàn toàn tin tưởng Thượng Đế. Nhưng

được báo cho hay trước để làm gì, nếu con không tránh được sự rủi ro đó? Thượng Đế đã giận con?"

Bapak nói: "Đừng coi sự xui xẻo đó là bị Thượng Đế trừng phạt, vì Thượng Đế không trừng phạt bất cứ ai. Những gì con trải qua chỉ vì đó là đường đời con, điều con không thể tránh hay ngăn cản được. Nó phải xảy ra vì đó là phần thuộc toàn bộ cuộc đời con. Con đã được báo trước cho biết, có nghĩa là con phải coi đó là điều khiến mình phải kiên nhẫn và tin tưởng, chứ không được đầu hàng nổi tuýt vọng."

"Khi chúng ta thờ phụng Thượng Đế, Ngài đòi hỏi chúng ta phải hoàn toàn quy thuận. Có nghĩa là chúng ta phải quy thuận trong mọi hoàn cảnh, lúc thịnh cũng như lúc suy, lúc mạnh khoẻ cũng như lúc đau ốm. Khi mọi việc đều được tốt đẹp, việc chúng ta nói mình muốn quy thuận Thượng Đế là chuyện dễ, nhưng khi hoàn cảnh mình gặp những chuyện bất lợi, chúng ta bắt đầu tự hỏi mình có phải sự quy thuận của mình đã khiến cho điều đó xảy ra hay không, và chúng ta mất đức tin nơi Thượng Đế."

"Thượng Đế biết được mọi việc bắt đầu như thế nào, và sẽ kết thúc ra sao. Nên Ngài biết được điều gì sẽ xảy ra cho con sau những xui xẻo đó. Con hãy cố ghi nhớ chuyện này là tất cả những gì xảy ra đều có một mục đích, tuy chúng ta thường không thấy rõ được. Đối với chuyện đó là để thử thách đức tin nơi Thượng Đế của con, bây giờ thì con chẳng có gì hết và cũng chẳng biết ngày mai sẽ ra sao. Nếu con có thể cam chịu một cách kiên nhẫn và tin tưởng, Bapak chắc chắn là mọi việc sẽ tốt đẹp với con trong những ngày sắp tới."

Kế tiếp Bapak kể cho tôi nghe câu chuyện về một kẻ bị cướp đoạt hết tiền bạc nơi một khách sạn, kể cả vé máy bay về Jakarta ngày hôm sau. Sau này ông giám đốc khách sạn đưa cho kẻ đó đọc một tờ báo trong đó có điều tường thuật là máy bay đã rời mà không còn ai sống sót. Kẻ đó được mở mắt cho thấy ý nghĩa sự bất hạnh của mình, và hẳn hết sức tạ ơn Thượng Đế.

Lời khuyên của Bapak và câu chuyện người kể giúp tôi thẳng được nổi tuýt vọng, và tôi đi về nhà mà lòng đầy

hi vọng. Những điều xảy ra trong những ngày kế tiếp cho thấy cả nhân tôi cùng gia đình không phải chết đói hay bị cực kì nghèo túng. Chúng tôi được ban thưởng dư dả cho những thứ mà mình cần. Tôi phải đặt niềm tin mình nơi Thượng Đế, và quy thuận ý muốn và sự hướng dẫn của Ngài, như một đứa bé tin cậy người cha nó.

Ngôi sao

Robert Goonetilleke

Có lần ở Sri Lanka (Tích Lan) Bapak đến dùng cơm tại tư gia của Dr Robert và Vigitha Abeyawardena. Sau khi ăn uống xong, Bapak ngồi trong vườn, nhắm mắt lại, tiếp nhận và nói rằng Sri Lanka nằm dưới đáy biển cách đây mấy triệu năm, và sẽ trở về dưới đó trong một khoảng thời gian y như vậy. Đêm đó, người chỉ một ngôi sao trên bầu trời màu xanh, và nói rằng trên ngôi sao đó có một sinh thể đã cầu nguyện Thượng Đế được một ngàn năm. Người chỉ các hội viên Subud ngồi chung quanh và nói: "Các bạn thật may mắn, các bạn đã tiếp nhận được latihan."

Lời hát của Bapak

Sharifin Gardiner

Cuối thập niên 60, lúc những tháng nhịn Ramadan đã hết, thì có một buổi Idul Fitri tại Big House (nhà ở của Bapak) và nó bắt đầu với lễ sungkem. Trong phòng đều có đầy người. Buổi lễ kéo dài tới bốn hay năm giờ sáng. Tôi không còn nhớ đó là năm nào. Bapak thường yêu cầu người ta đứng dậy và ca một bài hát nào đó. Nhiều người đã đứng lên và ca hát. Tôi cũng đã từng làm vậy. Bapak nói: "Cảm thấy bồn chồn e ngại chỉ là do nafsu. Có nghĩa là các bạn không muốn phơi bày lòng mình trước mặt các anh chị em mình."

Tôi nghĩ điều này xảy ra trong năm 1969, Bapak yêu cầu rất nhiều người lên ca hát, và Halimah Brugger chơi với

đàn piano một điệu nhạc nào đó, rồi Bapak hát. Khi Bapak hát, không khí trở nên hân hoan. Người nói rằng mình hát với giọng của Moses, rồi người hát với giọng của Abraham. Kế đến, người hát với giọng của con người cách đây 250 000 năm. Người nói: "Tất cả các bạn đã rất may mắn được vào Subud, vì đây là cơ hội cuối cùng cho các bạn, đó là cơ hội cuối cùng cho nhân loại."

Thông điệp

Sharifin Gardiner

Tôi chỉ có một lần duy nhất được du hành cùng Bapak. Đó là từ Salzburg tới Vienna. Chúng tôi phải đến phi trường ở Hanover, và tôi giúp mang các hành lí, những thứ này thì có rất nhiều. Sau khi đem kiểm điểm tất cả các hành lí, tôi đến quán cà phê nơi Bapak đang ngồi với Richard Engels, Hermine Rutz và rất nhiều hội viên Subud Đức. Nơi đó, giữa phi trường, Bapak bắt đầu hát. Khi Bapak hát, tôi xúc động thâm sâu, tôi đứng đó, nước mắt tuôn ra trên khuôn mặt mình. Những gì Bapak hát là:

"Xưa kia, các sứ giả của Thượng Đế đi đây đó, để nói cho thiên hạ biết cái thông điệp của mình. Những người muốn nghe thì không có là bao, và hiện nay thì cũng y như vậy. Lí do là cái thông điệp đó quá giản dị."

Trái tim tâm linh

Salamah Pope

Cái hati banubari, Bapak giải thích, sẽ được phát triển nhờ latihan, đó là trái tim tâm linh, hay chân tâm, của chúng ta. Nó nằm nơi ngực, gần phía cánh tay phải, nó sẽ lớn, sẽ phát triển, còn trái tim thuộc thể xác thì nằm gần phía cánh tay trái. Các bạn có cảm thấy nó không? Một hôm, trong phòng tập latihan rộng lớn tại Cilindak, người hỏi chúng tôi để trải nghiệm: "Các bạn có cảm thấy nó không?" Buồn thay, tôi không cảm thấy gì hết.

Khi Bapak ở Nhật

Mas Usman

Chuyến đi đầu tiên của tôi làm thông ngôn cho Bapak là trong năm 1959. Đó là lúc tới Tokyo. Chỉ có ba người là Bapak, Aminah và bản thân tôi. Chúng tôi ở đó khoảng hai tuần. Ở Nhật, Bapak như một người Nhật. Không biết tôi sẽ phải nói như thế nào? Khi trở về nước, chúng tôi đưa cho Ibu coi những tấm hình được chụp tại Tokyo. Nhìn một tấm hình chụp Bapak, Ibu hỏi: "Ông này là ai?" Đó là Bapak. Do đó mà tôi đã nói rằng Bapak trông như một người Nhật khi ở Nhật. Ngay cả đến bà vợ của người cũng không nhận ra được chồng mình.

Bắt tay Bapak

Leonard Parsons

Tôi thường nghĩ rằng tình trạng bên ngoài và bên trong của mình sẽ được yên tĩnh, nếu mình có thể đến gần Bapak. Nhưng lần cuối khi Bapak đến Los Angeles, tôi nhận thấy đó là một ý nghĩ điên rồ.

Vợ chồng tôi đứng đằng sau năm mươi hay sáu mươi hội viên, để tạm biệt Bapak và phái đoàn, sau khi người đến thăm hội.

Tôi ước ao được bắt tay Bapak, nhưng không thể khiến cho mình làm được điều đó. Ngay lúc đó Bapak nhìn xuyên qua đám người gồm các hội viên, để bắt gặp cặp mắt tôi và thúc đẩy tôi tiến tới nơi người. Khi tôi đến gần người, người bắt tay tôi. Ngay lúc đụng vào bàn tay người, tôi không thể không để cho nước mắt tuôn trào.

Tôi quay mình chạy tới một nơi vắng bóng người, để khóc trong khoảng mười tới mười lăm phút. Khi tự hỏi mình tại sao đã khóc, tôi biết được là mình đã khóc vì sự cao đẹp và sức mạnh linh hồn của Bapak, vì sự xấu xa của linh hồn mình.

Tôi biết một ngày nào đó - có thể phải khó nhọc trong một triệu hay mười triệu năm - mình cũng muốn được trong sạch và chân chính như Bapak hôm đó.

Cầu xin Bapak

Marzuki Andujar

Marzuki Andujar nhớ lại những điều mình hỏi Sudarto về Bapak

Hỏi: Thay vì Thượng Đế, tôi cầu xin Bapak hướng dẫn và trợ giúp mình, như vậy thì tôi coi trọng Bapak hơn?

Đáp: Có một dòng dõi tâm linh. Trong Moses có Abraham, trong Jesus có Moses, trong Muhammed có Jesus, trong Bapak có Muhammed, mỗi người đem đến cái thông điệp của Thượng Đế liên quan tới thời đại mình. Tuy nhiên, latihan khiến chúng ta có thể trực tiếp cầu xin Thượng Đế hướng dẫn và trợ giúp mình mà không cần phải dựa vào những người làm trung gian. Latihan thích hợp với mọi thời đại, và quả thực có những câu hỏi chỉ Thượng Đế mới trả lời nổi.

Chẳng hạn Sudarto có lần trải nghiệm: 'Pak Subuh là ai?'. Mình liền trông thấy một cột ánh sáng và được thúc đẩy bước vào đó. Kế đến hiện ra một cột nữa, rồi lại một cột khác, cột sau sáng chói hơn cột trước. Điều đó xảy ra bảy lần. Cái cuối cùng thì sáng chói không thể tả nổi. Sudarto hỏi: 'Đâu là sự thật?'. Mình liền trông thấy Bapak vui vẻ và đùa cợt vẫy tay gọi mình từ nơi trung tâm.

Rồi Sudarto hơi hoảng sợ, nên thôi không trải nghiệm nữa. Mình hiểu được Bapak đồng nhất với quyền năng của Thượng Đế. Ngày hôm sau, Bapak trông thấy mình, dùng ngón tay chỉ vào mình mà nhẹ nhàng trách mắng: 'Đừng làm thế nữa trở lại, cái đó chỉ dành cho con.' Rồi cả hai đều cười.

Những cái thực sự của Thượng Đế

Maryam Kibble

Tôi được khai mở trong năm 56, một năm trước khi mọi người được khai mở. Tôi đến Anh trong năm 57 để gặp Bapak, tôi đã tập được một năm latihan, nên có thể tiếp nhận được phần nào. Có lẽ tôi đã được làm cho tiếp nhận được, không biết có phải vậy không, nhưng tôi có thể tiếp nhận được dễ dàng. Nên Bapak thường dùng tôi để làm những trải nghiệm mà ở Tây phương chưa ai đã từng thấy.

Chẳng hạn, người kêu tôi đứng trước mặt mọi người, nói với tôi là hãy chỉ cho thấy latihan xuất phát từ đâu, và tôi dơ tay lên. Tôi vẫn còn là một kẻ mới vào nghề. Tôi chẳng biết át giáp gì hết, tay tôi được làm cho đưa lên và tôi chỉ lên phía trên. Đó là những chứng nghiệm mới mẻ đối với tôi, và Bapak nói: "Còn Bapak thì ở đâu?" Nơi Bapak ngồi thì gần nơi tôi đứng, và tôi nghĩ: "Bapak ở đây chứ đâu?" Nhưng tay tôi lại được làm cho đưa tay lên, thực ra cả hai cánh tay, tôi được khiến cho đi vòng quanh, và tôi lập tức hiểu được rằng Bapak có mặt khắp nơi và là thực sự là người của Thượng Đế.

Rồi Bapak bảo tôi chỉ cho thấy quyền năng của Rasputin²

2 Rasputin là một người Nga sinh năm 1871 và bị giết chết năm 1916. Ông là một nhà tu có tài chữa bệnh và tiên tri, được nhiều người hồi đó coi là thánh nhân, mặc dù ông có một lối sống ăn chơi trụy lạc. Vì chữa được chứng huyết hủu (haemophilia) cho con trai Nga hoàng, nên ông rất được trọng dụng. Ảnh hưởng của ông đối với hoàng hậu rất lớn, thế lực càng lúc càng gia tăng của ông khiến cho các cận thần trong triều phải lo ngại. Họ mưu sát ông bằng cách mời ông đến dự tiệc tại lâu đài của một hoàng tộc. Ban đầu họ bỏ thuốc độc vào thức ăn để ông ngộ độc, nhưng chẳng ăn nhằm gì hết. Họ phải dùng vũ khí để giết ông chết. Có tất cả ba người thuộc phe mưu sát đã dùng súng bắn vào ông, những phát súng của hai người đầu đã không làm ông chết, chỉ phát súng bắn vào đầu của người thứ ba mới khiến ông gục ngã. Sau đó họ đem xác ông liệng xuống sông. Khi tử thi ông được vớt lên và được khám nghiệm, người ta nhận thấy ông đã không chết vì súng đạn, mà vì bị ngộ độc nước. Nghĩa là phát súng bắn vào đầu đã không giết chết ông được! Trước

(*) ở đâu. Một lần nữa, tay tôi chỉ lên trên, vòng qua sau lưng và chỉ xuống dưới đất. Bapak nói: 'Đó chính là quyền năng của khoáng vật, do đó mà người ta đã không sát hại được Rasputin. Ông quả thực là một kẻ xấu xa. Ông có được tất cả những quyền năng của sức mạnh khoáng vật.'

Cái Rajah

Rasjid Carre

Trong năm 73 tôi bị đau ốm nặng và không thể đi đứng. Chắc là tôi đang bị gì đây. Bác sĩ Mitchell đem tôi tới bệnh



viện. Bapak nghe nói tôi đau ốm, và ngay khi tôi được đưa vào bệnh viện, Bapak kêu điện thoại gọi bác sĩ Mitchell và

năm 75 ở Saigon có lẽ nhiều người đã được coi phim diễn lại cuộc mưu sát Rasputin là J'ai tué Raspoutine, với Robert Hossein trong vai chánh.

nói: "Đem Rasjid vào bệnh viện làm gì? Lập tức đem anh ấy về nhà. Chuyện này không liên quan gì tới y khoa. Nó liên quan tới một điều thuộc quá khứ anh ấy. Đó là thanh lọc. Lập tức đem anh ấy về nhà." Tại bệnh viện, ông bác sĩ Mỹ và những bác sĩ khác đều nghĩ rằng tôi sắp chết. Có điều gì đó không được ổn với quả cật (kidney) của tôi, mức độ chất urea trong nước tiểu hay máu của tôi đã gia tăng, nghĩa là máu đã nhiễm độc. Thông thường là vô phương cứu chữa. Ông cụ tôi cũng đã chết vì căn bệnh này, đúng là nó.

Nhà tôi là Rohanna hết hoảng, bả vội đến gặp Bapak. Tuti cũng có mặt. Bapak đưa cho cô một cái rajah. Cái đó là truyền thống của Java, và Bapak cũng dùng nó bằng cách viết hay vẽ những gì đó trên một tờ giấy. Tờ giấy đó được đốt đi và bỏ vào một li nước. Rồi thứ nước đó được đưa cho người bệnh uống.

Bapak hỏi Rohanna: "Chị sẽ đem cái này vô bệnh viện như thế nào?"

Nhà tôi nói: "Sẽ có cách." Rohanna làm cái rajah đó với Tuti. Bà nói rằng bàn tay mình đã run rẩy khi đang đốt tờ giấy. Bà đổ nước vào một cái chai và đem nó tới bệnh viện.

Cuối cùng, chẳng cần phải chữa trị gì hết, tôi được cho xuất viện theo sự cố nài của Bapak, và trở về Cilandak. Sau một hay hai tuần, tôi được mạnh khoẻ đầy đủ trở lại, và Tuti sắp xếp cho tôi được gặp Bapak. Bapak có mặt trong văn phòng mình, Sharif cũng có đó, và Bapak hỏi: "Sao, bạn thấy thế nào?" Người còn khuyên tôi: "Uống nước cam cho thật nhiều và bây giờ thì cứ việc làm biếng!"

Tôi nói với Bapak: "Đây là lần đầu tôi nghe Bapak khuyên mình như vậy."

Bapak nói: "Bạn cần nghỉ ngơi thật nhiều."

Tôi nói: "Vậy thì có lẽ tôi sẽ đi lên núi."

Bapak nói: "Đừng làm vậy, đừng lên núi, vì bạn sẽ lo nghĩ tới con cái mình. Vậy thì tốt hơn cứ ở đây, nhưng để nghỉ ngơi."

Đợi cho Bapak nói xong, tôi nói: "Như vậy thì được. Tôi xin được cảm ơn Bapak." Ngồi bên kia nơi bàn giấy, Bapak gật đầu: "Được rồi, được rồi."

Tôi gan dạ thêm một chút và nói bằng tiếng Anh - tiếng Nam Dương tôi không biết nhiều - "Tôi muốn cảm ơn Bapak, vì tôi cảm thấy Bapak đã giúp tôi nhiều hơn những gì mà tôi nghĩ có thể làm được." Khi nói những điều đó, tôi nhận thấy Bapak chợt nhiên tỏ vẻ chăm chú và nhìn Sharif là người tôi nói cho hay. Chợt nhiên Bapak đang nghe những gì tôi nói. Sharif thông dịch, và tôi thấy một điều thật lạ thường và cảm động đối với mình, vì chợt nhiên tôi cảm thấy Bapak có vẻ như ngạc nhiên. Điều này như việc tôi đã tiết lộ một bí mật hay điều gì như vậy, và tôi trông thấy điều chỉ có thể được coi là lòng khiêm tốn tự nhiên, lòng khiêm tốn đích thực. Bapak nói: "Được rồi, bạn biết mà, chúng ta đều cố gắng quy thuận Thượng Đế."³

Những chuyện tiểu lâm của một con cắc kè

Harris Roberts

Bapak nói những điều gì, khi ban đêm người ngồi chung với những người thuộc phái nam? Có rất nhiều điều về tâm linh, như sự sống trên Sao Kim (Venus). Tôi còn nhớ những gì người nói: "Mỗi lời từng được nói trong căn phòng này sẽ được ghi chép trên các bức tường, và nếu được như Bapak, thì các bạn sẽ có thể đọc được tất cả những gì mà bất cứ ai đã nói. Vậy đừng nghĩ rằng các bạn có thể giấu giếm bất cứ gì, vì Bapak có thể đọc được tất cả nơi đây."

Một lần khác, khi đang nói chuyện thì Bapak chợt dừng lại và cười ha hả. Rồi người nói: "Ồ, xin lỗi. Con cắc kè vừa kể một chuyện tiểu lâm. Thật tức cười!"

³ Rasjid Carre là người cùng với chị Gay lo cho nhóm Thái 29 đi định cư.

Tôi không muốn trở thành một người đàn bà nội trợ!

Ami (con gái thứ năm của Hardjono)

Tôi còn nhớ tới việc khi học xong ban trung học, chúng tôi thường hỏi Bapak là môn học nào sẽ thích hợp với mình, và Bapak luôn nói: "Cháu phải chọn môn này. Cháu phải trở thành một kinh tế gia. Cháu có khiếu kĩ thuật vân vân. Nhưng đối với cháu, Ami, điều tốt nhất và rất thích hợp với cháu là trở thành một người vợ hiền." Người đã nói như thế với tôi.

Tôi thấy chán nản, vì tất cả những người khác sẽ trở thành kế toán viên, chuyên viên kĩ thuật, kiến trúc sư. Còn đối với tôi thì sao? Là một người đàn bà nội trợ. "Không. Tôi không muốn trở thành một người đàn bà nội trợ. Tôi muốn trở thành một nha sĩ." Tôi đã nói như vậy. "Cháu có thể làm tất cả những gì mình muốn. Cháu có thể trở thành bất cứ những gì mình muốn. Nhưng điều tốt nhất cho cháu là trở thành một người vợ hiền."

Tôi không biết như vậy có đúng hay không. Muốn biết thì bạn phải hỏi ông xã tôi.

Đuôi chó làm cho chó ve vẩy

Evan Carry

Năm 1979 tại Hội Nghị Thế Giới ở Toronto, các hội viên Subud Nam Phi đến gặp Bapak để xin cho biết ý kiến. Hồi đó chính sách Apartheid ⁴(1) vẫn còn tại Nam Phi, và người dân bị chia thành những hạng người da trắng, da màu và da đen. Những hội viên da trắng và da màu đến hội nghị để cho Bapak hay chính sách Apartheid trên quê hương họ đã ảnh hưởng tới latihan mình. Trong latihan những người thuộc những chủng tộc khác nhau đã không hòa đồng cùng nhau. Họ bắt đầu tập latihan cùng một lúc và một nơi, nhưng trong lúc tập họ lại chia thành những

4 Chính sách kì thị chủng tộc ở Nam Phi

nhóm khác nhau và tập những latihan theo nhóm mình. Họ hỏi Bapak là có cách nào khắc phục được vấn đề do chính sách Apartheid tạo ra hay không.

Bapak nói với họ rằng điều ngược lại thì đúng hơn. Chính sách Apartheid đã không tạo nên vấn đề trong latihan họ. Đúng ra, những vấn đề trong latihan đã khiến cho chính sách Apartheid được duy trì ở Nam Phi. Nếu họ giải quyết được những vấn đề đó trong latihan mình, thì vấn đề chính sách Apartheid nơi quê hương họ cũng sẽ tự động được giải quyết.

Tôi có mặt tại Hội Nghị cùng với các anh chị em Nam Phi da màu, và phải bàng hoàng khi Latif Ismal, một trong những người đã hỏi ý kiến Bapak, cho mình hay điều đó. Ở Mỹ chúng tôi gọi việc đó là đuôi chó làm cho chó ve vầy⁵ (2). Thông thường thì như vậy chẳng được chuyện gì, vì cái đuôi không có quyền hành gì đối với con chó. Trong trường hợp này, Bapak muốn nói rằng latihan, cái đuôi, có nhiều quyền hành hơn vấn đề của quê hương họ là con chó.

Có điều gì đó bắt tôi phải nhìn qua nơi khác

Stephen Solat

Kể từ năm 1971 là năm của Hội Nghị Thế Giới tại Cilandak, mười sáu năm đã trôi qua trong đó tôi ao ước được mỗi năm đến dự Ramadhan tại Wisma Subud là nơi Bapak ở...

Trước Ramadan một tháng, tôi cảm thấy cái nhu cầu cấp bách là phải thực hiện ước vọng của mình bằng cách đến dự một Ramadhan khác bên cạnh Bapak. Tiền bạc mình không còn bao nhiêu, nhưng tôi cũng lấy máy bay đi Nam Dương.

Không khí ở Cilandak có sức sống tâm linh và tôi khao khát được dự tất cả những xuất latihan và những buổi nói chuyện của Bapak. Nhưng trong mười đêm cuối cùng của Ramadan, một chuyện kì quái xảy ra. Mỗi lần tôi tìm cách 5 Tiếng Anh là The tail wagging the dog, một thành ngữ có nghĩa là cái nhỏ lại quyết định tình hình của cái lớn, cái bao quát.

nhìn Bapak thì có điều gì đó bắt mình phải nhìn qua nơi khác. Ngay cả khi Bapak bước xuống nơi ngồi trên bục là lúc tôi chỉ muốn thoáng nhìn thấy Bapak, thì đầu tôi lại bị ngăn cản không cho quay về phía Bapak.

Một vài ngày sau, tôi hỏi Pak Sudarto tại sao điều đó đã xảy ra. Pak Sudarto đáp: "Nếu ai đó nhìn Bapak với cặp mắt nội tâm, thì cái ánh sáng phát ra có thể quá sáng chói để nhìn được. Do đó mà bạn không thể nhìn thẳng vào Bapak."

Khoảng một tháng sau Ramadan, Bapak qua đời.

Một món quà của Bapak

Sharifin Gardiner

Khi y sĩ chẩn đoán vợ tôi bị ung thư, thì bà thường nghe một băng nhạc mà Bapak đã tặng mình, và đó là cái băng trong đó Bapak chơi nhạc gambang. Bà cảm thấy nó đã đích thực giúp mình được lành bệnh. Mỗi sáng, bà vẫn còn nghe nhạc. Bapak chắc chắn đã tiên tri được những gì sẽ xảy ra cho bà.

Sau này, chúng tôi nghe nói theo truyền thống của một vài cộng đồng Hồi giáo, thì khi một thánh nhân tặng cho ai đó một món quà, món quà đó sẽ mãi mãi là của mình, là của con cháu mình thuộc những thế hệ mai sau.

Những lỗi lầm

Dr. Rachman Mitchell

Điều tôi muốn nói là như thế này: Bapak đã từng là và hiện vẫn còn là một ông vua, một ông hoàng, nhưng nói vậy thì vẫn chưa mô tả được tất cả. Bapak là một người có linh hồn rộng lớn. Nhưng người cũng sát cánh với chúng ta, chia sẻ với chúng ta nhiều điều, xin chúng ta tha thứ cho mình những khuyết điểm và yếu kém, và những cái đó thì người quả thực đã có. Nếu người thực sự xin tha

thứ, thì những cái đó là có thật. Người đã từng lỗi lầm, và biết rằng mình lỗi lầm. Theo tôi, điều đó không khiến mất đi mà còn làm tăng thêm sự vĩ đại của Bapak. Có một vài người nghĩ rằng Bapak là một người tuyệt đối toàn thiện. Người nói rằng chỉ có một con người toàn thiện đã từng sống, và đó là Đức Ki Tô.

Bapak làm trắc nghiệm về thiên sứ Muhammed và Đức Ki Tô

Leonard Lassale

Chuyện này chỉ có ít người biết tới, vì phần đông những vị dự cái trắc nghiệm này đã qua đời. Nó xảy ra tại lâu đài Alexandra ở London.

Hình như điều đó xảy ra đầu thập niên 70 trong một căn phòng rộng lớn của một lâu đài, một nơi rất bụi bặm, không được thoải mái cho lắm hồi đó.

Bapak có một buổi nói chuyện lâu dài, và lúc nói chuyện xong Bapak nói: "Bây giờ Bapak muốn có mười hai phụ tá." Người lựa chọn mười hai người trong số chúng tôi và nói: "Đi theo Bapak. Bapak muốn làm một latihan với các bạn."

Chúng tôi đi theo. Bên phải tôi là Lambert, và bên trái là một anh thợ điện. Bapak khiến chúng tôi đứng thành một vòng tròn, với mình là người đứng giữa. Người nói chuyện với chúng tôi rồi kết luận: "Bây giờ Bapak sẽ cho các bạn thấy Bapak tiếp nhận như thế nào." Và người bắt đầu di chuyển.

Người di chuyển cực kì nhẹ nhàng và nhanh chóng. Người nói rằng Muhammed thường di chuyển rất nhanh chóng và ăn nói nhanh chóng. Những gì người nói khiến tôi cảm thấy lòng mình được cực kì thanh thản, hoàn toàn thanh thản. Người nói rằng Muhammed đã nói những lời nhận được của Thượng Đế làm cho thiên hạ cảm động.

Sau khi làm xong những điều đó - Bapak rất thích làm

những điều mình tiếp nhận - người trở thành những điều mà mình làm. Chợt nhiên người có một lối di chuyển khác biệt. Cách Bapak di chuyển thật đặc biệt. Tất cả chúng tôi đều trông thấy Đức Ki Tô, thấy chiếc áo dài màu trắng, bộ râu và khuôn mặt của người.

Rồi Bapak nói: "Bây giờ Bapak sẽ cho các bạn thấy Đức Ki Tô chữa bệnh cho thiên hạ như thế nào bằng cách đung vào họ." Người đi vòng quanh, và tìm tôi đập thành thịch, khi người đến gần mình.

Bapak đặt bàn tay mình lên một người đứng trước mặt và cách tôi hai người khác, người nói điều gì đó mà tôi không nghe rõ. Căn phòng chúng tôi đang có mặt trong đó là một nơi không nghe rõ được những gì người khác nói. Khi đến gần anh bạn đứng phía bên trái tôi, người đặt bàn tay mình lên và nói: "Chà, nơi này nóng quá. Bạn có cảm thấy bàn tay Bapak không? Nó thật mát. Khi linh hồn tác động tới cảm xúc, nơi này luôn mát mẻ. Nóng bỏng nghĩa là có nhiều nafsu. Bên trong đang bốc cháy, do đó mà nơi đó rất nóng." Tôi tự nghĩ: "Chúa ơi, ông sẽ nói gì đây, khi đến gần mình?" Toàn thân tôi run sợ, người đến nơi tôi, đặt bàn tay mình lên và nói: "Tốt, tốt, thật yên tĩnh, thật yên tĩnh." Tôi cảm thấy bàn tay mát mẻ của người, một bàn tay êm dịu.

Người giải thích: "Đó là cách mà Đức Ki Tô truyền cho mọi người sự giao tiếp với quyền năng của Thượng Đế, bằng cách đung vào họ." Rồi người nói về tâm can và ngay lúc đó người đích thực là Đức Ki Tô. Tôi tuôn lệ, xúc động tột bậc và khóc sụt sùi.

Abraham và Đức Mẹ Maria

Hamidatun Sullivan

Bapak đến thăm nước Anh, và tôi đến căn nhà ở London là nơi ở của Bapak và những người đi theo, để giúp cho cuộc viếng thăm của Bapak được êm xuôi. Họ vui vẻ để cho tôi giúp và tôi được giao cho công việc làm lụng trong bếp với Ibu Ismana.

Ngày thứ nhì, người ta bảo tôi thôi làm việc trong bếp để đến ngồi chờ tại phòng khách. Chúng tôi có khoảng mười người, khi Bapak bước vào phòng và vặn chìa khóa để khóa cửa. Người yêu cầu tất cả chúng tôi ngồi dưới đất trước mặt mình để lắng nghe.

Chúng tôi nghe thấy tiếng hát thật hay, và khi mở mắt ra, chúng tôi trông thấy Bapak đang đứng mỉm cười. Bapak giải thích vừa rồi không phải là mình đã hát, mà là tiếng hát với giọng sống động của Thiên Sứ Abraham, và ngôn ngữ được dùng là một cổ ngữ thời xa xưa lúc lịch sử chưa được ghi chép lại.

Người lại yêu cầu chúng tôi nhắm mắt lại để lắng nghe. Chúng tôi nghe thấy có thêm tiếng hát, và được cho hay đó là của Đức Mẹ Maria, chứ không là giọng của Bapak. Ibu Sumari, Ibu Isman và Mas Usman, tất cả đều quỳ trên đầu gối trong tư thế cầu nguyện, đầu chạm đất, và khi ngừng đầu lên, cả ba đều khóc vì đã được là chứng nhân, sự tiếp nhận của mình đã trở thành sự thật.

Có tiền trả cà phê

Hosanah Quintin

Điều này xảy ra không nhớ là lúc nào trong thập niên 80. Một buổi chiều nọ tôi cùng một người bạn phải nữ trong Subud đến giải khát trong một tiệm bánh mì thường đến tại một khu phố yên lặng của Monterey. Tiệm bánh không nhiều khách. Chúng tôi là những khách hàng duy nhất. Mỗi người chúng tôi đều kêu cho một ổ bánh mì nhỏ và một tách cà phê. Chúng tôi ngồi gần một cửa sổ rộng lớn nhìn ra ngoài đường.

Khi ăn uống no nê xong, cả hai người chúng tôi đều nhận thấy mình không có tiền trả những thứ đã kêu mang đến. Tổng cộng số tiền phải trả là bốn Đô. Tôi thấy hơi ngạc nhiên, lấy làm lo lắng và tự hỏi phải làm gì đây. Trong khi người bạn mình vô cầu tiêu, tôi ngồi lại nơi bàn.

Khi ngồi một mình, tôi thấy một cảm giác kì lạ. Tôi cảm thấy như mình là Bapak. Tôi cảm thấy như mình đang

hiện diện bên trong Bapak, và Bapak là một người cao lớn, mạnh khỏe và điềm tĩnh đang ngồi trên chiếc ghế của mình. Tôi cảm thấy latihan, quay đầu nhìn ra ngoài cửa sổ là nơi có con đường vắng tanh. Có điều gì đó ngoài đường khiến tôi chú ý. Đó như những tấm giấy nhỏ bé đang di chuyển trên đường dưới cơn gió nhẹ.

Khi trở thành chính mình trở lại, tôi đứng lên để đi ra ngoài coi đó là gì. Đó thực sự là giấy. Đó là bốn tờ bạc một Đô La. Tôi lượm lên và trở về chỗ ngồi. Khi bạn tôi từ cầu tiêu bước ra, tôi kể cho chị nghe những gì đã xảy ra và nói rằng chúng tôi có đủ tiền để trả cho những thứ đã kêu đem đến. Chị vui mừng, nhưng có vẻ không sướng sốt và kinh sợ như tôi vì những điều đã xảy ra.

Chết trong lòng Thượng Đế

Maria Graham

Tôi đến dự Hội Nghị Thế Giới Thứ Nhì được tổ chức tháng 7 năm 1963 tại Briarcliff College, New York. Khi ra đi tôi nôn nóng. Tôi đã là hội viên Subud được ba năm, và sắp được gặp Bapak lần đầu. Tôi đi cùng với một người bạn là Merne Cumming.

Có khoảng ba trăm người đi dự hội nghị. Buổi nói chuyện đầu tiên của Bapak là tại một trường trung học. Bapak yêu cầu chúng tôi bước lên từng người đứng trước mặt mình để làm trắc nghiệm. Đầu tiên là làm trắc nghiệm với phái nam. Tôi thấy những trắc nghiệm đó thật thú vị, và đôi khi khiến bối rối nếu phải nhìn.

Khi đến phiên phái nữ, Bapak làm trắc nghiệm với những người ngồi hàng đầu (Merme và tôi ngồi hàng thứ nhì). Khi đến phiên chúng tôi, Merme là người trước tiên bước lên. Bapak hỏi chị một vài điều. Điều cuối cùng mà người hỏi là điều gì như: "Hãy cho thấy một người ngạo mạn đi đứng như thế nào." Ban đầu Merme đứng yên tĩnh, rồi di chuyển vòng quanh và chợt nhiên ngồi xuống đất. Tôi ngạc nhiên nghĩ: "Không biết mình sẽ được hỏi những gì để trắc nghiệm?" Trắc nghiệm xong, Merme trở về chỗ

ngồi và đến phiên tôi. Tôi đi lên và đứng trước mặt Bapak. Bapak hay người thông ngôn của Bapak bảo tôi hãy tịnh tâm trước khi trắc nghiệm. Bapak hỏi một vài điều như: "Cánh tay phải bạn ở đâu?" Tôi đợi chờ cảm nhận xem cánh tay phải mình sẽ có thể làm gì. Rồi Bapak hỏi một điều gì khác, và tôi cố gắng quy thuận.

Bapak nói: "Không phải vậy, cứ quy thuận như Bapak đây này." Tôi nhìn Bapak. Người tịnh tâm và quy thuận, rồi chợt biến mất hẳn. Tất cả những gì tôi trông thấy là ánh sáng tại nơi người đã ngồi. Tôi kinh ngạc tự nói: "Chúa ơi, khi quy thuận, Bapak chết trong lòng Thượng Đế." Tôi muốn quy thuận y như vậy, và cố gắng đi cố gắng lại. Bapak cười và nói: "Không phải vậy, không phải vậy. Trí óc vẫn còn suy nghĩ nhiều quá, Maria, trí óc vẫn còn suy nghĩ nhiều quá." Tôi nghĩ: "Làm sao ông biết được tên mình? Mình chưa từng nói cho ông hay." (Bapak cho tôi cái tên Maria hai năm trước đó qua thư từ).

Đó là những gì tôi đã trải qua trong những trắc nghiệm đầu tiên với Bapak. Điều quan trọng hơn hết là tôi cảm thấy mình có thể tin cậy người, mình được an toàn với người. Sau này trong một buổi nói chuyện, tôi nhớ là mình cố nghe Bapak nói điều gì như: "Khi quy thuận Thượng Đế, Bapak chết trong lòng Thượng Đế." Tôi cảm thấy đó là cách Bapak nói cho mình hay những gì mình đã nghiệm được trong trắc nghiệm là một sự tiếp nhận thực sự.

Bị nổ tung

Abdul Muktarif

Những chứng nghiệm của tôi với Bapak là chất nổ nhưng lại khiến tôi được lợi. Điều đó xảy ra cuối thập niên 70, khi Bapak đến thăm Christchurch, Tân Tây Lan. Chúng tôi vừa hoàn thành xong phòng tập latihan mới của mình, khi Bapak đến để có một buổi nói chuyện. Tất cả chúng tôi đều ngồi trong phòng. Tôi ngồi ngay trước mặt Bapak, cách khoảng hai hay ba thước, khi anh hội trưởng nói những lời chào đón. Khi bắt đầu nói, anh thấy chán vì những gì mình nói không do nội tâm, mà do tâm trí. Cũng

thấy chán, tôi nói khế với nội tâm anh: "Tâm bậy!" Bapak lập tức quay qua nhìn tôi. Cặp mắt của người đắm vào nội ngã tôi. Tôi cảm thấy sức mạnh của Bapak đẩy mình dội ngược trên chiếc ghế mình ngồi. Điều đó kéo dài một vài giây, rồi Bapak nhìn anh hội trưởng trở lại. Tôi cảm thấy sức mạnh hạ đẳng như bị nổ tung, rồi được đem trở về những nơi thích hợp với nó.

Cây Bồ Đề

Robert Goonetilleke

Chuyện này được Varindra kể lại. Một hội viên Subud là Phật tử hỏi Bapak: "Bapak, ông nói về các vị thiên sứ và sứ giả của Thượng Đế. Còn về Đức Phật thì sao, người cũng đã tiếp nhận được?"



"Bapak, ông nói về các vị thiên sứ và sứ giả của Thượng Đế. Còn về Đức Phật thì sao, người cũng đã tiếp nhận được?"

Bapak đáp: "Nếu bạn nói tới Phật, thì thực ra có 24 vị. Nếu bạn muốn nói tới Phật Thích Ca, thì đúng vậy, những chuyện bạn đã nghe nói tới đều có thật. Ông là một hoàng tử đã từ bỏ ngôi vua để đi tìm chân lí, và sau khi đã tìm kiếm mà không có kết quả gì, ông đã ngồi thiền dưới bóng một cây Bồ Đề. Ông đã thề với mình là sẽ không bỏ đi khỏi nơi chốn đó, nếu chưa tìm thấy chân lí."

"Ngày tháng trôi qua, Đức Thích Ca nhận thấy mình không còn nhiều thì giờ, và nếu còn tiếp tục như vậy, thì mình sẽ phải chết vì sức khoẻ suy đồi. Ông chỉ có hai sự lựa chọn, một là trở về nhà để lấy lại cái ngôi vua thuộc về mình, hai là sẽ phải chết dưới bóng cây Bồ Đề. Ông quyết

thà mình sẽ chết để tìm thấy những gì mình muốn biết, còn hơn là trở về với cuộc sống mà mình đã biết. Ngay lúc đó, khi phó mặc tất cả, ông tiếp nhận được, và đó là lúc được gọi là giác ngộ trong đạo Phật. Không như các sứ giả của Thượng Đế, Đức Phật đã không có một chứng nhân. Chứng nhân là cây Bồ Đề (điều này không được đề cập tới trong các kinh điển của đạo Phật). Do đó mà khi đạo Phật bành trướng tới đâu, thì đều có cây Bồ Đề đi theo.”

Lòng từ thiện của Bapak

Wilbert Verheyen

Khi khu Kampong Sawah ở Jakarta bị thiêu cháy, Bapak được tin cho hay là có hai trăm trẻ em ngồi ngoài đường trước những khu nhà ổ chuột của mình mà không có gì để ăn. Không cần phải hội họp hay theo những thủ tục lồi thồi, người lập tức vào bếp lấy tất cả những rau cải mình có bỏ vào một cái giỏ. Rồi người yêu cầu các hội viên Subud lấy những cái đó mà làm thức ăn để lập tức đem tới cho đám trẻ.

Hôn nhân của linh hồn

Ulfiah Brodjulukito

Khi con trẻ, mỗi ngày tôi đều cầu nguyện cho mình sẽ lấy được một người chồng có khả năng dẫn mình trở về con đường của Thượng Đế. Cách đây 34 năm chàng là người đã hỏi cưới tôi, và chúng tôi ăn ở với nhau trong tình hòa thuận vô song. Là một người sinh ra và lớn lên ở Pháp, tôi chưa từng mơ ước tới việc mình sẽ lấy làm chồng một người ở một nơi thật xa xôi như Nam Dương.

Tôi còn nhớ tới việc mình lần đầu đến Nam Dương trong năm 1967 là lúc tôi trông thấy chàng. Lúc đó tôi đang ngồi nơi sân hiên thuộc nhà Salamah Popoe, trong một trạng thái hoàn toàn thanh tịnh, và đó là một điều tôi ít khi tôi cảm thấy, vì tuổi trẻ của tôi là một quãng đời đầy đau đớn

và bất ổn về mặt tâm linh.

Mắt tôi hướng tới một người đàn ông chung quanh có những người đàn bà nước ngoài đến dự hội nghị tại đây. Tôi có thể cảm thấy hơi thở mệt mỏi của chàng, và nhận thấy một sức mạnh trong lòng mình đòi hỏi mình mời chàng đến ngồi nghỉ mệt nơi mình. Khi chàng ngồi gần tôi, có điều lạ lùng là tôi thấy sung sướng vì tâm hồn mình tràn đầy những chấn động của tình yêu. Tâm hồn tôi bị chìm ngập thâm sâu đến nỗi tôi phải chạy về phòng mình nằm khóc, vì bị bất ngờ và không hiểu được những xúc động của mình.

Ngày thứ nhì, chàng đến gõ cửa nơi nhà tôi và hỏi cưới tôi. Khi ngồi gần tôi hỏi cưới, chàng trông thấy một ánh sáng chói lòa bên cạnh tôi. Tôi không biết phải trả lời như thế nào.

Để biết mình phải làm gì, chàng đến hỏi ý kiến Bapak và cho hay là mình đã gặp một người đàn bà mà khuôn mặt y hệt khuôn mặt mình đã thấy trong latihan cách đây mười năm. Chàng đã nhận thấy những dấu hiệu cho biết mình phải chờ đợi mười năm. Chàng đã chờ đợi, và quả thực tôi đã đến từ Pháp. Bapak nói: "Thực vậy, hôn nhân đã xảy ra trên Thiên Đàng." Bapak hỏi tôi, và tôi cho người hay về những điều mình nhận thấy khi ngồi nơi sân hiên. Tôi nói cho người biết về tình yêu mà mình chưa từng nhận thấy trước đó với bất cứ một người đàn ông nào. Tôi không hiểu được làm sao lại có thể như vậy được. Tuy mắt tôi cho mình thấy chàng thấp hơn mình, đầu chàng không có tóc và túi thì không có tiền, nhưng tình yêu không thể cưỡng lại được.

Bapak cười và đáp rằng tôi chưa thể hiểu được, vì mới đến từ Pháp, rằng một ngày nào đó tình yêu sẽ hoàn toàn chiếm lấy tôi.

Bapak nói thêm rằng hôn nhân của chúng tôi sẽ là một hôn nhân trọng đại, mặc dù sự chống đối của cả người Nam Dương lẫn người Tây phương. Đó là hôn nhân của linh hồn, một biểu tượng về sự thống nhất giữa những người thuộc những quốc gia khác nhau. Hôn nhân có 50% do ý muốn của Thượng Đế, 50% do bản thân chúng ta. Đó

là một thử thách đối với tôi, người nói, và tôi sẽ hiểu được sau này. Một hôn lễ thật đẹp theo Java và Hồi giáo được sắp đặt cho chúng tôi, dưới sự hướng dẫn và chứng kiến của Bapak và Ibu Siti Sumari.

Tình trạng tổ tiên

Rukmiwati Branting

Điều này xảy ra vào mùa xuân năm 1962 tại Melbourne. Một hôm khi đang tập latihan nhóm, tôi thấy ba tôi, ông đã chết trong năm 1933, có vẻ như đang có mặt. Tôi thấy được phần nào khuôn mặt yêu dấu và nghe thấy giọng nói của ông. Ông đều đặn trở lại trong nhiều tuần.

Tôi hiểu rằng ba tôi muốn cho tôi biết là ông rất vui sướng, vì tôi đã đến Úc (quê hương thời thơ ấu của ông) và Melbourne (nơi ông đã trải qua một phần quan trọng của tuổi trưởng thành).

Cuối cùng tôi trông thấy ông tiến lên phía trên, cho tới khi ông đến gần một hình dáng sáng chói đang vẫy tay kêu gọi ông. Tôi hiểu được đó là má tôi, bà đã qua đời khi tôi rất còn nhỏ. Họ vẫy tay về phía tôi, rồi nhanh như chớp tiến lên phía trên trong ánh sáng mờ nhạt. Lòng tôi tràn đầy hạnh phúc và sự biết ơn, khi tôi biết được ba má mình được bên cạnh nhau để đi vào một cuộc sống ngoài tầm hiểu biết của mình.

Ngày tháng trôi qua, tôi nhận thấy mình được khiến cho hiểu biết thâm sâu hơn về cuộc đời của ba mình, về việc ông đã đau khổ như thế nào về cái chết đột ngột của người vợ trẻ, ông đã như thế nào thấy cô đơn ở Đức, thấy nhớ quê hương là Úc. Tôi cũng buồn bã ý thức được khi còn nhỏ, mình đã thiếu hiểu biết và thông cảm về những điều mà ông đã phải trải qua.

Nhiều năm sau đó, tôi nhận được sự xác thực của cái chứng nghiệm đầu tiên đó trong latihan, khi ở Wisma Subud trong thập niên 70. Hồi đó Bapak thường có những buổi nói chuyện tại phòng tập latihan rộng lớn, và sau đó thường là những buổi trắc nghiệm.

Một đêm nọ, trong lúc trải nghiệm Bapak yêu cầu nhóm nữ cho thấy việc latihan mình đã đụng chạm tới tổ tiên mình hay chưa. Tôi là một trong những người làm trải nghiệm, nhưng việc diễn tả lại những gì mình đã trải nghiệm thì không thể được. Tôi chỉ biết rằng ba mình đã hiện diện, và tôi đã được nâng kéo ra khỏi cái thế gian này, để đi vào một cuộc sống có sự bành trướng và thanh thản vui vẻ.

Khi nghe Bapak nói "Xong" và mở mắt ra, tôi thấy mình đang quỳ trên đầu gối ngay trước mặt Bapak, nước mắt chảy ra trên khuôn mặt mình, mình hoàn toàn bị latihan chiếm phục. Rồi tôi nghe giọng nói thật kiên quyết của Bapak: "Cukup, sudah" (đủ rồi, xong). Người thông ngôn bảo chúng tôi mỗi người hãy trở về những nơi chốn ban đầu của mình. Mọi người đều lặng lẽ đi đến chỗ này chỗ nọ, cho tới khi tất cả đều đứng yên lặng, vì đã tìm thấy nơi chốn ban đầu của mình.

Tôi mong mình có thể nhớ lại tất cả những lời Bapak nói hồi đó, nhưng không thể được. Tôi chỉ mong là nội tâm mình có thể tiếp nhận được những lời đó.

Hồ bơi

Vishnu Hudoyo

Điều này xảy ra trong một giấc mơ. Tôi đi đằng sau Bapak. Chúng tôi đi ngang qua một hồ bơi. Đó là một hồ bơi thật đẹp màu xanh, Bapak nhảy xuống hồ và có một nhóm người nhảy theo. Sau một khoảng thời gian, Bapak nói: "Chỗ này thật sâu. Con hãy bơi sâu thêm nữa." Tôi đang bơi. Tôi biết mình đang bơi. Tôi cảm thấy chơi vơi, khi Bapak nói với mình điều đó. Tại sao? Bởi vì nước tượng trưng cho nội cảm. Nếu bơi quá sâu, bạn không thể sống sót, vì bạn chưa có khả năng đi sâu vào cảm xúc. Điều này cũng có nghĩa là đừng muốn được gần cận Bapak, vì như vậy là rất nguy hiểm, bạn có thể bị khủng hoảng.

Số tử vi của Bapak

Matthew Lambert

Năm 1957 cuốn Subud the Great Life Force của John Bennett được xuất bản tại Pháp. Nó trình bày cho thế giới biết sự xuất hiện của Subud. Sau khi đọc sách xong, chị Rochana, một người ở Marseille, thắc mắc về việc điều này sẽ ra sao, nếu để cho một ông thầy bói có tài coi số tử vi của Bapak. Nên chị nhờ một ông thầy bói nọ coi số tử vi của nhiều vật quan trọng, trong đó có cả ngày sinh tháng đẻ của Bapak là lúc bình minh ngày 22 tháng 6 năm 1901 tại Nam Dương.

Rochana kể: "Tôi không thể quên được vẻ mặt của ông thầy bói, khi mình đến văn phòng ông để lấy những số tử vi."

"Bà có quen biết người này không?" ông hỏi.

"Không, nhưng tôi mong một ngày nào đó có thể gặp ông."

"Người này sẽ có thể giúp bà được rất nhiều! Nhưng không phải là theo cách thông thường!"

Ông thầy bói nói cho chị hay về những khó khăn mà Bapak phải đối phó trong đời mình, ngay cả trong gia đình mình.

Rochana rất ngạc nhiên, vì một cách khá ngây ngô chị nghĩ rằng Bapak chưa từng phải đau khổ. Ông thầy bói cũng tiên đoán được hôn nhân của Bapak với Ibu Mastuti.

Chợt nhiên ông nói: "Là thế này, thực ra thì nói về người này là điều cực kì khó khăn. Tôi không biết phải nói sao đây? Trước hết là lá số tử vi này trong một trăm năm không hề có một cái y như vậy, ngay cả trong một ngàn năm! Điều này không liên quan gì tới ngày tháng, nơi chốn và lúc sinh ra, mà điều quan trọng nhất là vị trí của các tinh tú chung quanh lúc sinh ra. Người này đến lúc bình minh, ông đứng trước ngưỡng cửa, ông mở cửa, ông cho thấy một con đường, một lối đi mới. Nhưng là thế này, ông chỉ con đường đó cho toàn thể thế giới!

“Người này biết được mình sẽ đi về đâu sau khi chết! Ông biết mình từ đâu đến! Nếu muốn đứng trên cái trình độ vật chất như mình đang đứng trên cái trình độ tâm linh, thì ông có thể trở thành một người quyền quý nhất trên thế giới này. Có lẽ bà nghĩ tôi điên khùng, nhưng người này có những dấu hiệu y như của các vị Thiên Sứ.”

Rochana vào Subud chẳng bao lâu sau đó.

Chế độ tập cấp

Salamah Pope

Có lần Bapak nói rằng cách đây rất lâu trong quá khứ, người Hindu đã từng làm đúng. Có bốn tập cấp trong cơ cấu xã hội, và điều đó nên là như vậy, Bapak nói. Những kẻ có linh hồn con người hay cao hơn là các Bà La Môn, các tu sĩ và học sĩ. Những kẻ có linh hồn thuộc trình độ thú vật là các vua chúa, hoàng thân và chiến sĩ. Những kẻ có linh hồn thuộc trình độ thực vật là các nông dân, thợ thủ công và giới đánh cá. Giai cấp thấp nhất là những kẻ có linh hồn thuộc trình độ vật chất, đó là các con buôn và nhân công. Hồi đó ta có thể nhận thấy phẩm chất linh hồn của một người nào đó ra sao. Thiên hạ tỏ vẻ nhạy cảm về điều đó, nên khi có một đứa bé sinh ra, thì nó được đặt vào cái tập cấp chính đáng của mình. Như vậy mọi người đều chấp nhận nhận lãnh cái vị trí trong xã hội của mình, và xã hội được hòa hợp.

Cái chế độ đó bắt đầu không được như ý, khi các Bà La Môn, những kẻ thuộc tập cấp cao nhất, đã làm những điều không đúng. Có những kẻ đã quên hẳn Thượng Đế và những bổn phận đạo đức của mình, nên họ đã đánh mất cái địa vị cao quý của mình. Đôi khi họ cổ những người con có linh hồn thấp kém. Để duy trì cho chế độ đó được y như trước, tuy nó đã suy đồi về mặt nội tâm và tâm linh, các Bà La Môn đã quyết định cho chế độ tập cấp trở thành cha truyền con nối. Đó là lỗi lầm.

Hiện nay, Bapak kết luận, chế độ tập cấp là vô lí. Đôi khi tuy được sinh ra trong một gia đình Bà La Môn, tuy được

nuôi dưỡng và bề ngoài được huấn luyện để trở thành một người thuộc tập cấp Bà La Môn, nhưng một đứa bé có thể có linh hồn thực vật, hay thậm chí còn thấp hơn, và do đó không thể hoàn thành những nhiệm vụ của một Bà La Môn cao quý. Vậy nên, cái chế độ tập cấp gồm bốn trình độ nói trên không còn là thực tại nữa.

Bò đực

Reynold Weissinger

Tôi may mắn được trở lại Cilandak trong mùa Ramadan 1985. Một điều mà tôi học được, trong những năm đã qua, là chúng ta không cần phải hỏi Bapak những điều này nọ. Nếu câu hỏi do nội cảm, Bapak thường trả lời trong một buổi nói chuyện.

Một buổi sáng nọ, cùng với cậu con trai mình là Harris và một số anh em, tôi có mặt tại một phiên họp về bò đực. Emmanuel kể chuyện về một con vật khác thường mà anh làm việc khá thích đáng với, đó là một con bò đực. Phần cuối câu chuyện về con vật đặc biệt đó, anh lớn tiếng tỏ vẻ thắc mắc là không biết có thể khai mở cho thú vật hay không.

Buổi tối hôm đó, Bapak có một buổi nói chuyện. Tôi ngồi ngay phía sau Emmanuel và Morris. Bapak nói về các vị thánh đã đem đạo Hồi tới Java, và tiếp theo là những lời khuyên về những lỗi hành xử trong kinh doanh. Đang nói nửa chừng, Bapak chợt ngừng lại, nhìn về phía chúng tôi và nói bằng tiếng Anh: "Đúng vậy, Bapak muốn cho các bạn hay là có thể khai mở cho thú vật." Emmanuel và Morris giật bắn mình trên ghế ngồi của mình. Khi họ hoàn hồn trở lại, Bapak đã tiếp tục nói về kinh doanh.

Tập cách không yêu thích những cái mình yêu thích

Varindra Vittachi

Vợ chồng tôi sống tại Cilandak trong một khoảng thời

gian, và đôi khi, trong lúc nhà tôi ngủ trưa, đứa con trai là Imram của chúng tôi, hồi đó còn là một đứa bé con, thường biến đi đâu mất. Nhiều lần, sau khi đi tìm kiếm khắp nơi tại khu vực của Subud, nhà tôi thấy nó nơi phòng ngủ của Bapak nằm bên cạnh Bapak. Có lần khi nó đã mất dạng, Bapak đem nó ra khỏi phòng ngủ để trả nó lại cho tôi. Vừa vuốt tóc nó, Bapak vừa nói: "Varindra, thằng bé thật dễ thương." Chúng tôi đáp: "Như vậy đó, Bapak, chúng tôi rất hãnh diện về nó." Bapak nói: "Bạn phải học được cách là mình sẽ chết đối với nó, trước khi nó sẽ chết đối với mình."

Tôi choáng váng, vì thấy hình như Bapak muốn nói là đứa bé trai mình sắp chết. Thấy vẻ mặt của tôi, Bapak nói: "Không đâu, Bapak không muốn nói như vậy. Tất cả những gì mình yêu thích, bạn phải nghiệm được những cái đó sẽ chết, trước khi điều đó xảy ra." Kể từ đó, tôi cố gắng được như vậy với mọi việc trong đời mình. Latihan giúp tôi trong chuyện đó.

Sự sống nơi đây và những nơi khác

Salamah Pope

Cuộc sống sau cái chết có thật hơn cuộc sống này. Bapak có vẻ coi như vậy là tự nhiên, và cố gắng cam đoan điều đó với chúng ta là những phạm phu tục tử.

Chúng ta thường nghĩ rằng cuộc sống này và cuộc sống sau cái chết hoàn toàn khác biệt nhau, với một khoảng trống rộng lớn hay một hàng rào giữa đôi bên. Nhưng thực ra, Bapak nói, hai cái đó rất gần cận nhau, như hai bộ mặt của một đồng tiền. Hoặç còn mỏng hơn là như thế (người đã nói vậy một lần khác) như màn ảnh bằng vải bạt mỏng manh của kịch múa rối wayang, trong đó một bên ta chỉ có thể thấy những hình bóng - như cuộc sống nơi đây - và bên kia ta thấy được Cái Có Thật, những con rối trong màu sắc sáng chói tỏa chiếu sự vinh quang.

Một lần khác người nói rằng mỗi hành tinh đều có những kết cấu khác biệt của sự sống. Chúng ta là sự sống trên

trái đất này, trên cái thế giới vật chất này, bởi vậy nếu đến được một hành tinh khác bằng hỏa tiễn chẳng hạn, thì chúng ta sẽ có thể - hay đúng hơn là không thể - trông thấy sự sống tại đó được kết cấu ra sao. Tuy không còn nhớ rõ người nói điều này trong trường hợp nào, nhưng tôi cũng xin được nhắc lại đó là việc những kết cấu của sự sống trên cái hành tinh này của con người thì khá thấp kém, vì chúng ta cần tới cái thế giới vật chất. Hay có thể là linh hồn chúng ta đã không làm những gì thích đáng trong cuộc sống mình trên các hành tinh có sự phát triển cao hơn, nên chúng ta phải sống tại một nơi thuần nhất là vật chất này, để học hỏi hay đạt được một điều gì đó.

“Và đây là cái thế giới của saitona,” người đã có lần nói - cái thế giới của ma vương, vì những thứ vật chất là của ma vương. Đó là điều tại sao chúng ta thấy khó khăn nơi đây trên cái thế gian này, tại sao chúng ta phải học được cách được hạnh phúc nơi đây - mà không bị trói buộc vào những thứ này nọ - vậy nên khi chết, chúng ta được thoát li khỏi tất cả những cái đó, để trở về nơi chốn thích hợp với mình tại thế giới bên kia.

Thế giới của ma quỷ

Kuswanda

Hồi đó Bapak thường xuống sân hiên nơi nhà mình ở Cilandak, và tôi thường hỏi Bapak về những điều này nọ mà không thấy gương, tuy mình mới vào Subud. Tôi còn nhớ việc mình đã hỏi người là có ma quỷ hay không. Về điều đó thì Bapak trả lời dứt khoát là có. Người nói rằng cộng đồng của ma quỷ cũng y hệt như của chúng ta, với tất cả những kẻ có những nhiệm vụ này nọ. Bapak nói rằng mình thường đi đây đó trong cộng đồng của chúng, để coi xem chúng đang làm gì. “Nhưng chúng không thể trông thấy Bapak, vì Bapak tinh vi hơn chúng.” Có lẽ nhìn thấy về hoài nghi nơi ánh mắt tôi, Bapak hỏi: “Nak, bạn có muốn trông thấy một con ma không?” Tôi vội vã đáp: “Không đâu Bapak, tôi sợ lắm.” Sau khi im lặng không bao lâu, Bapak nói: “Một ngày nào đó bạn sẽ thấy.”

36 năm sau tôi vẫn chưa thấy một con ma nào. Tôi không hề có ý muốn hay can đảm liên lạc với chúng. Mãi về sau trong đời sống Subud mình, khi tôi làm hội trưởng của Subud Nam Dương, và có mặt cùng với Bapak tại biệt thự của Pak Siregar ở Cibulan, thì Bapak chợt nói với tôi: "Nak, có một kẻ đứng đằng sau bạn, nó màu đen và cao lớn hơn bạn gấp mười lần." "Là ai đó Bapak?" Bapak nói rằng đó là người bạn luôn đi theo tôi. Tôi hỏi Bapak: "Nếu hẳn đi theo tôi, tôi có thể nhờ hẳn làm những điều này nọ cho mình?" "Bạn có thể" và Bapak nói thêm: "Cứ bảo hẳn đi kiếm tiền." Tôi nghĩ đó là nói đùa, chứ không phải là bảo làm như vậy. Tôi chưa từng yêu cầu làm điều đó. Làm sao có thể được, khi tôi cũng không biết ngay cả cách liên lạc với hẳn?

Sự khác biệt giữa nam và nữ

Kuswanda

Một hôm tôi được dịp nói chuyện với Bapak về việc do kết quả của latihan mình cảm thấy ấm áp trong lòng khi nói chuyện với người khác, nhất là với hội viên Subud. Tôi cho Bapak hay là càng lâu đời trong Subud, mình càng có khuynh hướng coi con người là những cá nhân với những cá tính khác nhau, chứ không là đàn ông và đàn bà. Như vậy thì có thể, tôi hỏi Bapak, chúng ta sẽ là những người mất dần đi cái ý thức về nam và nữ mà có thái độ coi người khác chỉ khác mình qua nhân cách cá biệt của họ?

Trả lời thắc mắc của tôi, Bapak nói điều đó không thể như vậy được một cách dứt khoát và kiên quyết. Người nói rằng đàn ông luôn bị đàn bà lôi cuốn, và đàn bà luôn bị đàn ông lôi cuốn. Người còn nói: "Sự khác biệt giữa nam và nữ là căn bản tự nhiên của đời sống, và đó là Ý Thượng Đế." Ngoài ra người còn giải thích: "do đó mà tập latihan phải có sự tách biệt giữa nam và nữ."

Buổi nói chuyện

Oswald Lake

Có một chuyện xảy ra ở Los Angeles là do thời tiết hay máy bay hay chuyện gì đó, tôi không nhớ rõ, chương trình viếng thăm của Bapak phải thay đổi. Người đến trễ lúc chiều, và phải ra đi sớm ngày hôm sau. Một cách nhanh chóng chúng tôi phải kiếm nơi ở cho Bapak, và người ta hỏi có thể dùng được căn nhà của chúng tôi hay không, và tất nhiên là được. Bapak và đoàn người đi theo được đem tới trọ nơi đó, sau đó họ phải đi ra ngoài ăn uống và làm tất cả những điều còn lại phải làm cho người.

Bapak nói: "Buổi nói chuyện đêm nay ở đâu?"

Anh hội trưởng nói: "Chúng tôi không dự tính sẽ có một buổi nói chuyện."

Lúc đó là một hay hai tiếng đồng hồ trước khi bất cứ ai trong các hội viên biết được người đã đến Los Angeles, vì điều đó đã nhanh chóng và đột nhiên xảy ra. Chúng tôi cố gắng tìm một phòng tập, nhưng không thể được. Chúng tôi nói: "Thôi được, chúng ta sẽ làm ngay nơi đây trong phòng khách và phòng ăn." Mọi người đều đi kêu điện thoại, người này gọi người kia. Trong một tiếng nữa, Bapak sẽ nói chuyện.

Một vài người đến đây tập latihan phải mất một tiếng đồng hồ, và nửa tiếng đã trôi qua. Bapak bước vào ngồi trong phòng khách. Có một số người. Tôi không nhớ rõ là có bao nhiêu. Người bắt đầu nói chuyện. Chợt nhiên tôi nhận thức được những gì người nói có thể áp dụng được cho nhiều người tại đây. Ừ, đó là một điều mà chị kia muốn hỏi trước đây. Mà đúng vậy, điều đó có thể giúp ích cho anh này.

Tôi kinh ngạc thấy Bapak đang nói chuyện với mọi người về ngay cả những điều mà họ chưa hỏi mình, nhưng người cũng trả lời những câu hỏi của họ, để chỉ đường đi nước bước cho họ. Như vậy, mỗi người nhận được những gì được coi là phải nhận được.

Năm khuôn mặt

Sahlan North

Bapak có một buổi nói chuyện tại Friends' Meeting House ở London trong năm 1959, lúc có Hội Nghị Coombe Spring. Có khoảng một ngàn người trong phòng họp. Khi sắp vừa nói chuyện Bapak nói: "Nơi đây có một người không là của Subud. Xin vị đó có thể đi khỏi đây? Mọi người đều nhìn chung quanh mình, nhưng không thấy ai động đậy. Người lặp lại câu hỏi của mình. Cuối cùng có một kẻ trông u ám vội vã đi ra ngoài.

Tôi đến trễ, nên đứng trên hành lang nhìn xuống phía Bapak. Bapak bắt đầu nói chuyện, và tôi thấy mình có latihan, nhưng đó là một latihan khác thường, vì những gì tôi nhìn thấy đều thay đổi. Mọi việc như là những gì có nhiều hạt, như một hình chụp phơi sáng không đúng cách, và tôi bắt đầu nhìn được xuyên qua đó. Tôi nhìn khuôn mặt Bapak, nhưng đó không là khuôn mặt Bapak nữa. Khuôn mặt Bapak quả thực trông thật kì diệu, nhưng đó là cái khuôn mặt kì diệu, sáng chói, Bapak tiếp tục nói chuyện và khuôn mặt mình vẫn còn đó trong khoảng mười phút, rồi nó có vẻ như tan biến để thành trở lại khuôn mặt Bapak, rồi nó lại tan biến thành một khuôn mặt khác trông khác thường, theo một cách khác. Điều đó cũng tiếp tục là như vậy trong khoảng mười phút, nói tóm lại thì tất cả đều diễn ra thành năm khuôn mặt, và hình như có một nhân vật nhỏ xíu nào đó đã diễn thành những khuôn mặt đó tại một nơi nào đó đằng sau. Tôi như hoàn toàn bị đứt hơi. Tôi nghĩ: "Năm khuôn mặt đó mình đã đồng thời trông thấy nơi Bapak. Mình đã trông thấy tất cả." Cuối cùng Bapak nói chuyện xong, và chúng tôi nối đuôi nhau ra ngoài, mọi người đều thấy khá sửng sốt. Có ai đó nói với tôi: "Bạn nghĩ thế nào về buổi nói chuyện?" Tôi nói: "Nói về những gì vậy?" Người ta nhìn tôi. Thực vậy, tôi khó nhớ được những gì Bapak đã nói. Người ta cho tôi hay là Bapak đã nói về năm vị thiên sứ. Tôi nói: "Thì ra là vậy!" Chỉ lúc đó tôi mới hiểu.

Sự tái thể của Đức Ki Tô

Latifah Taormina

Bapak nói về sự tái thể của Đức Ki Tô: "Chúng ta chỉ đến đây có một lần. Người ta chỉ đến đây có một lần. Sẽ không có một Đức Ki Tô thứ hai. Chỉ có một Đức Ki Tô duy nhất. Chỉ có một Muhammed duy nhất. Chỉ có một Bapak duy nhất. Sẽ không có người thứ hai. Điều đó không xảy ra như vậy. Thiên hạ nghĩ rằng Đức Ki Tô sẽ trở lại một lần nữa, sẽ có sự tái thể, nhưng họ đã hiểu lầm. Sự tái thể đã xảy ra. Đó là latihan. Đó là sự tái thể, và nó không như điều thiên hạ nghĩ."

Một con người cực kì nhạy cảm

Harlinah Longcroft

Khi tôi hầu hạ Bapak, một trong những công việc của mình là trông coi những dao thìa, đồ sứ và ly cốc của Bapak. Nếu dùng thứ gì mà những khác đã dùng, Bapak lập tức tiếp nhận được tình trạng của những người đã dùng thứ dao thìa hay đồ sứ đó. Một trong những công việc trông coi chén đĩa Bapak dùng của tôi sau những bữa tiệc là khiến cho thiên hạ đừng ăn hết những gì còn trên chén đĩa Bapak. Nếu họ muốn ăn hết những thứ mà Bapak bỏ lại -nhiều người đã làm vậy, vì họ cảm thấy mình nhận được một ân huệ, khi đụng vào thứ gì, hay ăn những gì có trên chén đĩa Bapak- khi họ làm điều đó, đồ ăn phải được đem từ chén đĩa này qua chén đĩa khác.

Bapak cũng thích những căn nhà mới hay những nơi chốn mới hơn những cái cũ, vì người có thể cảm thấy những gì đã xảy ra trước đó. Tương tự người thích một chiếc giường mới, những chăn nệm mới, hơn những cái cũ mà người khác đã dùng, bởi vì ngay cả khi những cái đó đã được giặt sạch, Bapak cũng có thể cảm thấy tình trạng của những ai đã dùng nó. Nếu là một căn nhà có nhiều tầng, người thích ở trên hơn ở dưới. Người có thể cảm thấy những kẻ đang đi phía trên mình. Có một căn nhà mà cầu

thang nằm ngay trên phòng ngủ cho khách, nhưng chúng tôi không thể dùng được, vì người sẽ cảm thấy tình trạng của bất cứ ai đang đi lên xuống. Ta không bao giờ nhận thức được điều đó, nếu không hiểu rõ Bapak. Bapak là một con người cực kì nhạy cảm.

Xin Bapak hãy giúp con!

Rani Solat

Hồi đầu khi tôi làm phụ tá, chúng tôi có một người anh em bị khủng hoảng. Anh mang bệnh nặng, cổ thể trở nên hung bạo. Một vài người trong chúng tôi phải ngày đêm kề cận anh. Tôi không hề đi ngủ. Sau khoảng một tuần, tôi lâm vào một tình trạng rất đặc biệt. Nó dạy tôi hiểu được nhiều điều. Nhưng tình trạng người anh em đó càng trở nên trầm trọng hơn. Có lẽ tôi đã mất hết hi vọng hay lo sợ là anh sắp chết. Dù sao, tôi thấy mình nói: "Xin Bapak hãy giúp con!"

Chợt nhiên người có đó, ngay trước mặt tôi. Tôi không hiểu được tại sao. Làm sao Bapak có thể đến nơi đây, ngay lúc này? Nhưng đó chính là người.

Tôi đến bên người anh em bệnh hoạn, chúng tôi lái xe đem anh tới bệnh viện, và anh được nhập viện. Sau đó chúng tôi lái xe về. Tôi không thể cảm thấy sự hiện diện của Bapak nữa. Chúng tôi tập latihan. Nhớ lại những gì đã xảy ra, tôi nghĩ: "Phải là thể chứ, mình phải cao siêu lắm mới khiến cho điều đó xảy ra!" Tôi liền nghe giọng của Bapak, tiếng rất lớn, nói: "Không đâu, con vẫn còn thấp lắm!"

Tội lỗi các bạn đã được tha thứ

Rene Goetz

Trong tất cả các Hội Nghị Subud Thế Giới, điều khiến tôi nhớ nhất là một buổi trắc nghiệm với Bapak tại Hilton Hotel ở Toronto, nơi người bảo chúng tôi xin Thượng Đế

tha thứ cho những tội lỗi của mình. Tôi cảm thấy điều đó là thực sự đến nỗi thấy như bị nước mắt mình lồi cuốn đi. Bapak nói: " Cứ để cho tiếp tục, nhiều thêm nữa, nhiều thêm nữa." Cuối cùng người nói. "Tội lỗi các bạn đã được tha thứ." Đối với tôi điều đã làm cho cuộc đời mình được thay đổi. Cuộc đời tôi có những điều mà tôi mong đã không xảy ra. Nhưng kể từ đó tôi quả thực được một tình trạng trong sạch để có thể bắt đầu lại từ đầu.

Những lời nói của Bapak

Raymond Lee

Tôi xin được chia sẻ một kinh nghiệm mới đây về những bài nói chuyện của Bapak.

Chỉ cách đây vài tháng, ngay cả sau khi đã nhiều năm theo tập latihan, tôi vẫn còn duy trì thái độ là nếu Bapak nói tiếng Anh, thì những bài nói chuyện sẽ sáng sủa hơn. Nếu Bapak đã lớn lên trong văn hóa Tây phương, thì cái nội dung và những biểu tượng được dùng đã khác biệt. Tôi đã tin rằng tuy những bài nói chuyện tượng trưng cho chân lí vĩnh hằng, nhưng cái chân lí đó đã bị sương mù của văn hóa Java che lấp, đã trở nên phức tạp vì việc sử dụng những thuật ngữ của đạo Hồi. Vì vậy mà tôi đã mất nhiều thì giờ để tìm kiếm những tương quan giữa những bài nói chuyện của Bapak với những chủ thuyết và khái niệm của phái New Age ⁶.

Cách đây vài tháng, nhờ ân huệ của Thượng Đế, tôi trải qua một kinh nghiệm khiến cho sau đó tôi hiểu được những gì Bapak truyền đạt -hay đúng hơn là được truyền đạt thông qua Bapak- không gì khác hơn một sự mô tả chính xác, thật cụ thể và đầy đủ chi tiết về cơ cấu sự sống, do một người đã trực tiếp quan sát thực tại. Nên những bài nói chuyện đó không còn là những điều lặp đi lặp lại,

6 Xuất hiện vào năm 1980 ở Mỹ, phái New Age là một phong trào chống lại tinh thần duy lí của khoa học, coi thể giới và con người là một chỉnh thể, một khối thống nhất liên hệ chặt chẽ với nhau, không thể tách rời nhau.

những chỗ đôi khi thiếu mạch lạc và thường tối nghĩa. Từ trước, tôi vẫn nghĩ rằng điều đó chỉ do khả năng của người dịch, hay do việc mình không muốn hoặc không thể hiểu và chấp nhận nội dung những bài nói chuyện.

Bây giờ thì tôi thấy nếu muốn hấp thụ hay lợi dụng được một bài nói chuyện, thì tôi cần phải bỏ đi trí tuệ mình mà đọc nó với một tấm lòng yên tĩnh, cởi mở và sáng suốt. Với tôi những bài nói chuyện phải được chứng nghiệm, chứ đó không là những thứ để suy nghĩ.

Người bạn đường luôn bên cạnh

Sjahari Hollands

Tôi còn nhớ tới một vài trắc nghiệm, khi đến thăm Nam Dương trong năm 1969. Những người nam thường cùng thức suốt đêm để canh gác. Lúc chiều tôi có nhớ là Bapak bảo ba hội viên đứng làm trắc nghiệm.

Câu hỏi thứ nhất là "Bapak sẽ bên cạnh các bạn sau khi đã qua đời?" Câu kế tiếp là "Bapak sẽ bên cạnh các bạn và giúp các bạn trong 100 năm?"

Rồi "Trong 500 năm thì sao?"

Rồi "10 000 năm?"

Sự tiếp nhận dần dần trở nên mãnh liệt và vui sướng hơn, khi những điều trên lần lượt được hỏi. Bapak giải thích một khi đã đi khỏi cái thế gian này thì mình có thể trợ giúp được chúng ta còn nhiều hơn là khi còn ở nơi đây. Người xác nhận mình sẽ vĩnh viễn bên cạnh chúng ta.

Tôi thấy khó khăn đến gần được Bapak. Mas Sudarto cho tôi hay là nhìn theo khía cạnh nội tâm thì đến gần được Bapak là điều rất khó. Theo tôi đoán, điều đó có nghĩa là muốn được vậy thì ta phải có trạng thái latihan, một trạng thái không phải lúc nào tôi cũng có.

Trong latihan mình bây giờ, tôi đôi khi cảm thấy mình gần gũi với Bapak. Một vài hội viên đã có những chứng nghiệm phi thường về sự có mặt của người.

Varindra kể cho chúng tôi việc như thế nào Bapak đã đến gặp mình, để nhờ mình thông báo những điều này nọ cho các hội viên Subud ở Hội Nghị Thế Giới tại Amanecer. Một vài người đã thuật lại việc trông thấy Bapak tại đó trong phòng tập latihan.

Cá nhân tôi rất hài lòng về sự chính xác của cái trắc nghiệm mà mình đã được chứng kiến tại Cilandak. Tôi cảm thấy hiện nay Bapak gần với chúng ta hơn là khi người còn tại thế, người sẽ luôn bên cạnh chúng ta, sẽ mãi mãi là vậy.

Nấu ăn cho Bapak

Maryse Lawrie

Ibu chăm sóc cho Bapak rất cẩn kẽ. Chúng tôi nghe nói là khi có mặt cùng Bapak và khi thức ăn đã làm xong, bà thường vào bếp để coi xem những thức ăn đó đã xong xuôi hẳn chưa, trước khi mọi thứ được dọn lên bàn.

Hồi ban đầu khi nấu ăn cho Bapak và người nhà trong những chuyến đi của họ, chúng tôi được dịp nhận thấy cái tình trạng của mình trong lúc làm đồ ăn, là điều rất quan trọng đối với sự khoẻ mạnh của những người dùng những thứ mình làm. Thực ra thì Bapak và người nhà thậm chí đã không thể ăn uống gì, nếu chúng tôi lo lắng, gắt gỏng, hay ngay cả chỉ chuyên nghĩ tới những việc khác trong khi làm đồ ăn. Điều đó cũng đúng với ngay cả việc đi mua đồ ăn trước đó, và chuyện này thì tất nhiên là mình phải sờ mó những thứ đó. Có lần Ibu lấy một trái cam để ăn, nhưng rồi lại bảo chúng tôi liệng bỏ nó đi, vì tình trạng không được tốt đẹp của một người chị em Subud trong lúc mua cam.

Chúng tôi học được cách làm cho thức ăn trở nên ngon lành đối với người dùng, khiến họ được yên tĩnh, nếu mình không nghĩ tới những chuyện đã xảy ra, hay không dự tính cho tương lai, hay ngay cả nghĩ tới những gì mình sẽ làm ngày mai, tới những gì kể này kể kia đã nói điều này điều nọ, mà chỉ chú ý tới miếng thịt mà mình đang cắt, hay những rau cải mà mình đang bóc vỏ. Điều thường làm

phiền cho Bapak là chúng tôi đã cố sức làm cho mình được yên tĩnh, và việc làm đó đã nhập vào thức ăn, khiến cho nhiều khi trong những chuyến đi của người, tôi được cho hay là Bapak sẽ đi ra ngoài ăn uống tại một tiệm ăn là nơi người ta không xem xét và cố gắng, mà chỉ việc tự nhiên làm đồ ăn như họ thường làm mỗi ngày.

Có lần Bapak đến một tiệm ăn là nơi ta được chọn một con cá đem đi nấu ăn, trong khi nó vẫn còn bơi. Có một con cá bơi về phía Bapak, và người đã chọn nó. Khi người thông ngôn của Bapak tìm cách kiếm một con cá cho bản thân mình, thì mỗi con đều bơi đi nơi khác. Bapak cho hay những con cá đó không muốn cho người thông ngôn sẽ ăn chúng.

Nấu ăn cho Bapak là điều cực kì khó khăn, ngay cả với những món ăn dễ làm nhất, cho dù mình đã làm rất nhiều lần. Điều này có lẽ là vì mình bị xúc động và không được yên tĩnh, hay trong cơn vội vã. Tôi nhớ có một người chị em đã kể lại việc chị ấy đập một trái trứng để làm đồ kho cho Bapak, và đó là điều chị đã làm cho mình hàng ngàn lần mà không làm vỡ lòng trứng. Nhưng lần này thì chị đã làm vỡ lòng trứng của mười hai trái trứng, trước khi có thể khiến cho trứng được trọn vẹn.

Một lần khác, chúng tôi chuẩn bị một bữa ăn theo lối Nam Dương cho Bapak, với tối thiểu là mười món ăn khác nhau, và đã đem ra từng món mà hãnh diện bày đặt trước mặt Bapak. Có lẽ là lòng tự hào, hay tất cả những cố gắng hay sự tổ chức của chúng tôi đã nhập vào đó, nên Bapak chỉ nhìn mà hỏi rằng chúng tôi có món spaghetti bolognese không! Lòng mình được yên tĩnh, vui vẻ, thư thái và không bị kích động là điều rất khó khăn, nhất là khi có quá nhiều người muốn làm giúp, và tôi thường thấy bối rối về cái tính hay quên của mình, khi vào dọn dẹp bàn ăn mà thấy những món ăn mình làm vẫn còn nguyên vẹn.

Đông vàng

Salamah Pope

Bapak kể một câu chuyện về việc mỗi người đi đúng như thế nào. Bapak nói: "Có một người đi đây đó, và mỗi lần lựa chọn thì anh phải quyết định. Nếu điều mình làm đúng, là hợp với Ý Thượng Đế và chân tâm mình, thì đó như việc anh nhận được một đồng tiền nhỏ bằng vàng, và anh liệng nó qua phía vai trái mình. Đó là phần thưởng của anh, vì đã làm điều gì đúng. Rồi anh tiếp tục đi và đi, rồi điều anh lựa chọn lại là điều đúng. Anh nhận được một đồng tiền bằng vàng khác. Suốt đời mình, vì làm những điều đúng, nên anh nhận được những đồng tiền bằng vàng mà anh liệng qua vai mình, và điều này đối với anh như chẳng có gì thay đổi. Nhưng một hôm có điều gì đó nơi anh khiến anh quay mặt lại nhìn. Trước mặt anh là tất cả đồng tiền bằng vàng mà anh đã nhận được. Anh được tự do. Anh trở thành chính mình và giàu có."

Đối với tôi, điều đó cho biết tất cả sự thật về đời sống Subud. Chúng ta không biết mình đang làm gì. Chúng ta liên tục lê bước một cách khó nhọc. Chợt nhiên - hay điều này có thể không chợt nhiên xảy ra, có thể có một sự khủng hoảng hay một chứng bệnh, hay có thể có một sự thay đổi chậm chạp - bằng cách này hay cách khác bạn thấy mình đến một không gian rộng lớn hơn trong đó bạn không bị mắc kẹt do chính mình nữa.

Điều đó với tôi là chuyện đời người trong Subud. Bài học của nó là bạn phải kiên trì. Bạn phải cố kiên trì. Mỗi tuần bạn tập latihan hai lần, nếu không thì điều đó sẽ không xảy ra.

Câu chuyện trên là một chuyện rất thú vị và có ý nghĩa, nó đúng với mọi người.

Bapak và các vị Thiên Sứ

Ruth Gruson

Giáng Sinh năm 1957 Bapak lần đầu đến nhà tôi ở Planegg, Đức, và một thời gian đầy ân huệ bắt đầu.

Một hôm có một điều khiến cực kì xúc động đã xảy ra, một điều khiến một người nhiều kinh nghiệm như John

Bennett cũng phải mất quân bình. Sau khi một nhóm đầu tiên gồm một vài người nam được khai mở, John bước ra ngoài phòng lộ vẻ hoàn toàn kinh ngạc. Tôi hỏi: "John, chuyện gì vậy?" Anh trả lời: "Bapak đứng trước mặt chúng tôi, Đức Ki Tô đằng sau, Muhammed và Moses, mỗi người đứng bên cạnh."

"Đức Ki Tô trông ra sao?"

"Toàn ánh sáng. Khó mà nhìn thấy người!"

Ánh sáng xung phóng

Harris Roberts

Tôi còn nhớ rõ Bapak có nói rằng mình không là một thiên sứ, và tôi nghĩ Bapak đã nói rằng cái tước vị của mình, hay bất cứ điều gì như vậy, là Người Cha của Nhân Loại. Tôi không hiểu điều đó có nghĩa gì, nhưng nếu bạn hỏi Bapak, thì người sẽ nói mình là Người Cha của Nhân Loại.

Tôi còn nhớ mình đã tập latihan với Bapak trong phòng tập cũ xưa, mắt nhắm lại, và tôi thấy mình mất bình tĩnh vì một ánh sáng chói lòa đang xung phóng. Thứ ánh sáng đó khiến tôi khó chịu. Tôi nghe chính giọng nói mình bảo: "Quay mặt đi chỗ khác, đừng nhìn vào ánh sáng đó." Latihan mình làm tôi quay qua một hướng khác, và nơi đó thì đen tối. Tôi lại nghe thấy giọng nói mình bảo: " Mau quay mặt về phía ánh sáng." Tôi quay mình lại và thấy thứ ánh sáng đang xung phóng. Tôi mở mắt ra, và thấy mình đang nhìn thẳng vào Bapak.

Latihan trong lúc ngủ

Salamah Pope

Bapak nói về latihan và việc nó hoạt động như thế nào, khi chúng ta ngủ. Ở Nam Dương, nơi ngày và đêm dài bằng nhau, thì ngày và đêm đều là mười hai giờ vì gần Xích Đạo. Như vậy thì có lí, nhưng tôi không biết điều này sẽ

ra sao đối với thể chất tại một nơi xa xôi tận miền Bắc hay miền Nam như Úc. Bapak nói rằng lúc ban ngày latihan tự động hoạt động trong óc não mà không cần phải có tư tưởng. Đó là để cho chúng ta sống được cuộc đời mình trên thế gian này, để mình có thể xử lý những chuyện của đời sống hằng ngày, những thứ thuộc vật chất và tiền bạc. Latihan hoạt động trong óc não mình, để giúp đỡ mình suốt ngày. Nhưng đó không là cái latihan mà mình ý thức được, Bapak nói. Khi mặt trời lặn, cái latihan tự động bắt đầu đi xuống thân thể mình, nó càng lúc càng xuống sâu hơn và đi vào tim mình khoảng nửa đêm. Rồi đi xuống nơi bộ phận sinh dục, xuống đến ngay cả chân mình. Khi mặt trời, cái latihan tự động càng lúc càng đi lên, và lúc 4 giờ ngay trước khi bình minh, latihan lại đi vào bộ phận sinh dục. Trong ban đêm bộ phận sinh dục mình được thanh lọc hai lần, có thể nói vậy, và nó có trạng thái thụ nhận được latihan, để Thượng Đế đi vào.

Cái latihan tự động lại đi lên trên, đi qua trái tim, khuôn mặt, rồi trở về óc não, lúc ban ngày. Đó là sự thanh lọc tự động của latihan - cái latihan mà chúng ta không ý thức được... Do đó mà lúc đó là lúc thuận tiện để làm tình - lúc 4 giờ sáng, nếu bạn muốn có những đứa con tốt, và tất nhiên là tình trạng mình lúc đó phải tốt đẹp và yên tĩnh.

Thích ăn kem

Hanafi Hayes

Bapak và đoàn người cùng đi đến thăm Tân Tây Lan trong năm 1978. Hồi đó người đã có vấn đề với bệnh tim, và được báo cho hay trước là phải ăn uống kiêng cử. Tuy nhiên, Tân Tây Lan là một nước nổi tiếng về kem ăn, và trong một lần đi dạo phố ở Christchurch, Bapak đã tìm thấy nơi nào bán kem ngon nhất.

Một buổi trưa nọ, độ một ngày sau đó, khi mọi người đều cho rằng Bapak và đoàn người đi theo đang ngủ trưa, thì, Bapak lén lút đi ra ngoài mà không ai hay, và yêu cầu người tình nguyện làm tài xế cho mình đem ra phố. Khi Bapak đã ra đi, người nhà và các trợ tá mình đều thức dậy,

họ phát hiện thấy Bapak vắng mặt, mọi người đều thấy hơi hốt hoảng. Cụ già Bapak 77 tuổi ở đâu? Trong lúc lo lắng và xáo trộn đó thì Bapak đang xuống phố để thưởng thức thứ mà các bạn biết là gì.

Có chỗ trên máy bay để về nước

Harris Roberts

Khi ông anh tôi chết, mẹ con tôi đều có mặt ở Nam Dương. Ông anh tôi chết ở Mỹ. Lúc đó ông đang lái xe tới trụ sở Subud tại Carmel. Có điều gì đó đã xảy ra. Ông đụng vào một thân cây. Hồi đó vấn đề liên lạc không tốt như bây giờ, nên chúng tôi chỉ biết được điều đó hình như vào đêm thứ hai khoảng 7 giờ hay 7 giờ rưỡi. Bapak nhờ đem tin đến cho chúng tôi hay là chúng tôi phải đến nhà Bapak. Chúng tôi đến đó, và người đang chờ đợi chúng tôi. Người nói: "Các bạn phải lên đường. Các bạn phải đi ngay lập tức, vì khi một điều như vậy xảy ra, người ta luôn muốn biết được sự thật ra sao."

Chúng tôi nói là có người đã gọi điện thoại rồi, và tất cả các chuyến bay đến Singapore đã đầy đủ người rồi. Chúng tôi không thể kiếm một chuyến bay nào nữa. Bapak nói: "Nếu bây giờ đến phi trường, Bapak thấy các bạn có thể lấy được một chuyến bay tới Sydney." Chúng tôi lên xe hơi, đến phi trường, và quả thực có một chuyến bay. Còn có chỗ cho chuyến bay tới Sydney. Tất cả những chuyến khác đã đầy đủ. Làm sao Bapak có thể biết được? Người đã không điện thoại tới phi trường. Người ta có thể nói rằng đó là tài tiên tri, nhưng tôi đã từng gặp những kẻ có tài đó. Họ không như vậy. Nếu đọc về cuộc đời của các vị thiện sứ, bạn sẽ thấy đó là dấu hiệu của một người đã được Thượng Đế ban cho ân huệ. Họ có thể biết được những chi tiết mà không ai cho mình hay, những điều không cách nào biết được.

Là con trai của Bapak thì như thế nào

Simin Dick

Như những đứa trẻ khác là con của những nhân vật nổi tiếng, cuộc sống của Harjono đã không được dễ dãi vì mình là con trai trưởng của Bapak.

Trước hết, gia đình của Pak Subuh khắt khe đối với con cái mình hơn những gia đình khác. Rahayu, cô con gái lớn, Hardjono, Haryadi, cậu con trai thứ hai và cô con gái út, tất cả đã không được khuyến khích cho chơi đùa ngoài nhà.

“Không phải là chúng tôi bị giam nhốt” Hardjono nói “đó chỉ là vì Bapak muốn chúng tôi có mặt trong nhà để chơi đùa với bạn bè mình, chứ không được chơi tại bất cứ nơi nào khác. Bapak là một người Java thận trọng, nệ cổ khiến chúng tôi rụt rè.”

Ngay cả khi mình còn bé, cuộc sống của Hardjono không là cuộc sống thông thường như của những đứa trẻ khác. Ban đêm, Bapak thường vừa kể cho con cái mình nghe những chuyện dựa trên sử thi Mahabaratha, vừa chơi một nhạc cụ giống với một cái trống được gọi là gambang. Bằng cách đó Bapak tập luyện cho họ hiểu biết về những chuẩn mực đạo đức và nền văn hóa của mình.

“Người chưa từng nói đừng làm điều này hay điều nọ” Hardjono cho hay. “Người khắc sâu vào tâm hồn chúng tôi những nhân vật chánh trong truyện Wayang, và đó là những nhân vật có đức tính minh triết và kiên nhẫn, như nhân vật Krishna.”

Tất cả những điều đó có thể không khác biệt với những gì của một số gia đình Java, nhưng có một điều khiến cho thấy là hoàn toàn không như thông thường. Bapak đã bắt đầu cho con cái mình cảm nhận được latihan, khi họ còn rất nhỏ. Khi Hardjono được tám hay chín tuổi, Bapak thường bảo ông đứng yên tĩnh dựa tường, để đợi chờ nhận được những cảm giác nào đó trong bàn tay.

Sau này khi Hardjono khoảng 13 tuổi, Bapak thường chơi

nhạc gambang trước mặt ông với những người khác trong gia đình, và bảo mọi người hãy yên tĩnh để cảm nhận những gì đang xảy ra. Có những cảm xúc nào đã phát khởi trong lòng họ?

Lối tập luyện đó cũng y hệt như lối sau này người truyền cho các hội viên Subud, để giúp họ trở nên nhạy cảm đối với cảm xúc mình và cái thế giới chung quanh mình.

Khi còn là thanh niên, Bapak đã làm công việc quản lí đường xe lửa, nhưng theo những gì Harjono còn nhớ về thời thơ ấu, thì Bapak đã ở nhà và ban đêm thì gặp những người đàn ông được truyền cho một praktik hay những chỉ dẫn về latihan. Những người đàn ông đó rất sùng kính Bapak, và đối xử với con trai trưởng của người một cách cung kính, như một hoàng tử, bằng cách pha trà cho uống chẳng hạn. Trong văn hóa Java, việc một người lớn hầu hạ một đứa bé là điều khiến ngạc nhiên. Thấy điều đó, những đứa bạn của Harjono đã hỏi: "Mày là ai?"

Chỉ mãi cho tới năm 1970 Harjono mới bắt đầu giúp việc cho Bapak.

Bapak bổ nhiệm Harjono làm giám đốc của International Design Consultants, một công ty được các hội viên Subud thành lập ở Jakarta. Ông cũng được giao cho nhiệm vụ giữ gìn tiền bạc mà các hội viên đã đưa cho Bapak để xây cất một trung tâm Subud cho Bapak và gia đình, cũng như cho các hội viên Subud.

Những hoạt động đó khiến Harjono được dịp tiếp xúc với người Tây phương. Bapak và các hội viên Nam Dương đã chọn Harjono làm điều phối viên giữa người Nam Dương và người nước ngoài. Điều thường xảy ra là sự giao thiệp không tốt đẹp giữa đôi bên, những vấn đề về ngôn ngữ, những thái độ khác biệt và xung đột về văn hóa.

Harjono thuật lại câu chuyện sau đây để cho thấy cái tư thế của mình khó khăn như thế nào. Khi làm việc thực hiện dự án S.Widjojo ông đã đến gặp Bapak để than phiền về việc mình đã không thể thỏa thuận với Sharif Horthy về một vấn đề gì đó. Tình trạng đó căng thẳng đến nỗi ông đã nói với Bapak rằng mình muốn từ chức.

“Tại sao lại vậy?” Bapak nói. “Con là con ruột của Bapak. Con có thể làm bất cứ những gì mình thích với S.Widjojo. Con có thể biến nó thành màu xanh hay đỏ.”

Nhưng một hay hai tuần sau, Harjono nhận thấy Bapak đã cho phép Sharif được y như vậy, được toàn quyền y như mình.

Điều kì lạ là chính vì vậy mà Harjono hiểu được một điều gì đó về Bapak, khiến cho đôi bên dễ hòa hợp với nhau. “Điều này có vẻ mâu thuẫn, nhưng thực ra không là vậy. Bapak muốn cho những người chung quanh mình được hạnh phúc,” Harjono nói.

Harjono bắt đầu làm việc chặt chẽ với Bapak, và quan hệ giữa họ được thắt chặt hơn. Khoảng lúc Bapak qua đời, theo Harjono, tất cả những khó khăn giữa đôi bên đã được giải quyết.

Mau bỏ chạy đi nơi khác

Faisal Sillem

Đôi khi đến gần được Bapak là điều rất khó. Tôi nhớ tới lúc mình đến chào hỏi người tại Cilandak trong năm 1971, lúc có Hội Nghị Thế Giới. Chúng tôi bắt tay nhau, và rồi tôi thấy mình như muốn mau chạy đi chỗ khác. Tôi không hiểu tại sao, nhưng đã bị khiến cho phải mau chạy đi nơi khác. Tôi không thể đứng bên cạnh Bapak. Đó là những tác động tâm linh gì đó mà tôi không thể hiểu được, nhưng người có vẻ hùng mạnh hay cao siêu hay bất cứ điều gì như vậy, khiến tôi không thể chịu đựng được sự hiện diện của người, không thể đứng gần người. Sau này, tôi nghe nói điều đó không phải là bất thường. Đó là dịp duy nhất chính tôi cảm thấy được như vậy.

Đôi hoa tai

Lariswati

Trước khi biết được mình sẽ đi Nam Dương, tôi có một giấc mơ. Trong giấc mơ tôi thấy mình có mặt tại một nơi kì quái, với tất cả những điều kì quái này nọ đang xảy ra, và tôi thấy đau nơi trái tai. Tôi ngồi trong một chiếc máy bay. Chợt nhiên máy bay bắt đầu lay động và vỡ ra từng mảnh. Tôi té xuống phía dưới, hành lí bay tứ tung, và máy bay gặp nạn. Khi kể lại giấc mơ đó cho chồng mình là Victor, tôi nói: "Có điều chắc chắn này, hoa tai sẽ không bao giờ xuyên qua tai em được."

Nhưng tôi quên đi giấc mơ đó, và trong lúc ở Cilandak, tôi luôn yêu cầu Aminah đem mình tới nơi khiến mình có thể để cho hoa tai xuyên qua tai mình. Haminah luôn nói rằng ngày mai sẽ đi, nhưng điều này chỉ có nghĩa là sẽ đi một lúc nào đó trong tương lai. Nhưng tôi vẫn tiếp tục nài nỉ, và cuối cùng là được dẫn đi. Chẳng bao lâu sau đó, tai tôi bị nhiễm trùng khiến đau kinh khủng. Mọi người trong khu vực của Subud đều tìm cách dùng bàn tay họ làm cho cơn đau của tôi được bớt đi, nhưng Bapak nói rằng không ai được đụng vào tôi. Người viết tên mình trên một tấm giấy, bảo tôi đem đốt đi, lấy tro bỏ vào một li có nước, rồi uống thứ nước đó. Cơn đau mất hẳn, thật tuyệt diệu.

Khúc nhạc thần tiên

Melina Coulter

Ngày mùng một tháng 11 năm 1987, trong tháng tưởng niệm người chết, tôi có mặt tại một nhà thờ nhỏ ở Windsor. Trong lễ ban thánh thể, tôi dâng lễ cho Bapak.

Trong lúc dâng lễ, tôi chợt nghe thấy điều gì như âm nhạc. Khi nghe được rõ hơn, tôi nhận thấy đó là nhạc gambang với Bapak là người đang hát. Điều đó thật kì diệu và tôi nghĩ mình là kẻ được vinh dự nghe Bapak hát. Với tôi đó là bằng chứng về việc Bapak có mặt trên thiên đàng, và tôi đang nghe người hát và chơi nhạc.

Một tương lai thiếu vắng Bapak

Varindra Vittachi

Tôi nhận được tin về sự qua đời của Bapak trong một chuyến đi tới Thổ Nhĩ Kỳ, Thụy Sĩ và những quốc gia Đông Âu. Tôi nhận thấy điều này là đáng chú ý, vì tuy tất nhiên mọi người phải buồn, nhưng lại có một điều rất đặc biệt đã xảy ra -không ai đã tỏ vẻ hết hoảng.

Chúng ta đã học được cách tự mình đi đứng mà không cần Bapak dẫn dắt nữa.

Bapak đã mong ước như vậy trong nhiều năm. Mười lăm năm trước đó căn bệnh tim của Bapak đã khiến người hạn chế xuất hiện và trở nên biệt lập hơn.

Trong thập niên 60 ở Cilandak người thường đi ra ngoài nhà mình để tìm kiếm chúng tôi hầu như mỗi đêm, nhưng từ đó về sau thì không còn được như vậy nữa. Bapak mong cho chúng ta tự đi đứng được, và tôi biết người còn ở lại, vì người biết rằng chúng ta chưa thể làm như vậy được.

Lái xe chở Bapak đi qua New Delhi, tôi hỏi: "Bapak muốn đi đâu?"

"Bapak muốn tới một nơi khác!"

"Tới một nơi khác là chỗ nào, Bapak?"

"Tới một nơi có cây cỏ."

Tôi đưa người tới Hội Đánh Gôn, và chúng tôi ngồi dưới bóng một cây soài. Nhưng Bapak đứng lên, và tôi nhận thấy người lắc lư, mắt nhắm lại. Không hiểu tại sao, tôi bắt đầu khóc, và thấy lòng mình được nhẹ nhõm phần nào nhờ khóc. Bapak mở mắt ra, và hơi lúng túng nói: "Bapak sẽ đi tới một nơi khác! Bapak sẽ trở thành một với Vũ Trụ và không muốn trở về. Nhưng Bapak nhớ tới các bạn và trở về thấy mình ngã ụch!"

Tôi nhận thức được Bapak không mong cầu ở lại nơi đây, nếu đó không phải là vì chúng ta.

Nhiều năm sau đó, trước lúc có Hội Nghị Thế Giới Toronto, vợ chồng tôi tới Cilandak vì Bapak bị bệnh tim. Tôi nhận thấy một chiếc xe lẩn tại một góc phòng của Bapak, mặc dù người cố gắng làm ra vẻ như không có chuyện gì xảy ra. Tôi nói: "Bapak không việc gì mà phải đi Toronto."

"Nhưng mọi việc đã sắp xếp xong! Bapak sẽ đi."

"Bapak làm ơn nghe tôi nói. Tôi nói đây là đại diện cho mọi người. Bapak đừng đi sau cơn bệnh tim. Chúng tôi sẽ tổ chức Hội Nghị ở Cilandak thay vì vậy."

"Cho Bapak được cảm ơn các anh chị em, nhưng Bapak sẽ đi. Những gì xảy ra trong cơn bệnh tim là Bapak đã tới nơi đó. Họ có mặt tại đó và họ hỏi Bapak: "Tại sao ông ở đây? Ông phải ở dưới kia chứ!" Bapak nói: "Tại sao tôi phải ở dưới đó, với căn bệnh này?"

"Bởi vì ông là người duy nhất đã nói chuyện với họ về sự thanh lọc, về bốn phận và trách nhiệm. Công việc ông chưa xong - ông phải trở về cho tới khi được kêu gọi."

"Vậy nên Bapak sẽ đi Toronto!"

Tôi hiểu được làm sao Bapak đã không mong muốn ở lại, và lấy làm vui mừng vì các anh chị em bây giờ cảm thấy mình đi đứng một mình được. Bapak đã để lại cho chúng ta cái khuôn khổ của một hiệp hội. Suốt đời mình tôi đã từng dính tới chính trị, nhưng chưa từng thấy một nghệ sĩ chính trị về dân chủ nào khá hơn. Như thế nào làm tròn được bốn phận mình mà thiếu uy quyền? Trong Subud không ai trong chúng ta là người có bất cứ uy quyền nào, nhưng chúng ta lại có trách nhiệm.

Điều sẽ xảy ra trong một tương lai thiếu vắng Bapak là như thế này. Như mọi người, tôi tin chắc là Bapak sẽ đến gần được chúng ta một cách dễ dàng hơn trước kia, nếu chúng ta đủ yên tĩnh trong lòng để ý thức được điều đó. Anh Ramzi Winkler đã xây cất xong căn nhà của Bapak để cho nó được tồn tại năm trăm năm, và Bapak đã có lần nói: "Nhưng Bapak sẽ không ở nơi đây mà là bên kia. Bapak sẽ xuống đây để kéo tóc các bạn lên... (Bapak nhìn cái đầu trọc bóng loáng của tôi) bộ tóc tâm linh của bạn!"

Chờ đợi tiếp nhận

Harris Robert

Bapak có một buổi nói chuyện trong phòng tập latihan, và tôi thì ngồi nhìn tại một nơi là một góc 45 độ. Điều này có vẻ khác thường, nhưng đó là điều tôi đã làm, và buổi nói chuyện đáng lí ra đã bắt đầu nửa tiếng trước đó, nhưng Bapak vẫn còn ngồi đó. Mọi người đều nói chuyện cho hết thì giờ, và Bapak thì ngồi đó uống nước và nhìn quanh mình. Tôi nghĩ: "Bapak đang đợi gì nữa?"

Chợt nhiên tôi trông thấy một tia sáng mỏng như cây bút chì vụt qua và nhập vào đỉnh đầu Bapak, và ngay sau khi điều đó xảy ra, người liền tiến về phía trước để nắm lấy cái micrô. Người cảm thấy tôi đang theo dõi, rồi nhìn về phía tôi mà nói: "Jah, jah." Đó là vì Bapak cho hay mình không nói chuyện do sự hiểu biết của mình. Những gì người nói trong các buổi nói chuyện, những gì được nói tới, là những điều được tiếp nhận. Những điều đó không do mình. Đối với tôi đó là bằng chứng, bởi vì người chỉ bắt đầu nói chuyện cho tới khi cái tia sáng đó nhập vào đầu mình.

Những người tiên phong

Henrietta Music

Chuyện này đã được chị Muftiah Weinstein kể lại... Chị nói rằng đó là lúc, điều này xảy ra cách đây nhiều năm, họ đang có mặt tại San Francisco, và hồi đó thì chỉ có những nhóm nhỏ nhỏ. Subud vẫn còn nhỏ bé và Bapak thì ở nhà người này người nọ, còn mọi người thì tụ họp lại và ngồi trên những ghế đi vắng. Điều đó chưa xảy ra một cách trang trọng như sau này. Mọi việc đều xảy ra một cách thân mật và ấm cúng, và mọi người đều có mặt tại một căn nhà nhỏ bé ở San Francisco. Bapak còn trong phòng ngủ. Người ta đang trò chuyện. Hồi đó mọi người đều hút thuốc, và người ta uống cà phê, cảm thấy thoải mái.

Varindra Vittachi chạy ra ngoài phòng ngủ và nói: "Này,

tôi kể cho các bạn nghe một câu chuyện kì thú nhất.” Anh nói: “Bapak đã kể cho tôi nghe và tôi kể lại cho các bạn.” Rồi anh nói tiếp: “Thật li kì. Câu chuyện hay nhất mà tôi từng được nghe.” Anh nói rằng Bapak đã nói về chúng ta - những người tiên phong của Subud. Người nói: “Những người tiên phong là những người cùng đến với một vị thiên sứ, như vậy thì tất cả chúng ta đã cùng có mặt trong thời của Abraham, trong thời của Moses, trong thời của Jesus, trong thời của Muhammed, và bây giờ thì tất cả chúng ta lại có mặt nơi đây.”

Thật li kì, vì điều đó cho thấy tại sao chúng ta thương mến nhau, có cảm tình sâu đậm đối với nhau, đôi khi còn mãnh liệt hơn đối với anh chị em ruột thịt mình.

Tôi nghĩ đây là một câu chuyện thật hay khiến mình được ngon ngon.

Thời kì vàng son

Husein Rofe

Bapak nói tới những cuộc chiến xảy ra tại những khu vực nào đó, nhưng sau đó sẽ có một Thời Kỳ Vàng Son với nhiều cơ hội. Trước khi cho thế giới một thông điệp mới mẻ, Thượng Đế bắt con người phải chịu đau khổ; nếu không thì con người sẽ không thấy cần phải xin Thượng Đế hướng dẫn mình, để nắm lấy cái cơ hội được tạo ra cho mình. Bapak quả thực đã tin là nếu thế giới này có quá nhiều người, nhưng thức ăn lại không đủ cho mọi người, thì sẽ phải có một giải pháp hay một tai ương để lập lại tình trạng quân bình. Nhưng người không muốn làm cho thiên hạ sợ hãi một cách vô ích.

Cô Đào Eva Bartok đã lành bệnh như thế nào

J.G Bennett

Cô đào điện ảnh Eva Bartok đến Anh vào ngày 18 tháng 5 (một tuần trước khi Bapak lần đầu tới Anh) và tình trạng



trầm trọng của cô lại còn tồi tệ hơn nữa. Hai y sĩ phẫu thuật đã khuyên cô phải cho mổ ngay lập tức. Cô đến gặp John Bennett để nhờ ông giúp mình chuẩn bị việc mình sẽ chết. Ông Bennett đã cho hay là cô có thể được cứu giúp nhờ latihan. Cô quyết định chờ đợi Bapak đến, và nói rằng hình như mình có cơ hội khiến cho tâm linh thức tỉnh. Đó là điều mà cô đã chờ đợi lúc còn nhỏ, và sẽ bất chấp tất cả, thay vì bỏ mất cơ hội đó.

Khi lái xe chở Bapak từ phi trường về London, tôi nói cho người hay về tình trạng của cô Eva Bartok. Sau khi chờ đợi nhận được một chỉ dẫn, như điều mình thường làm, Bapak

nói rằng cô nên tiếp nhận latihan, và như vậy thì cô nên được đem tới Coombe Springs.

Ngày hôm sau Bapak phái Ibu, vợ mình, và Isman Ahmad tới nhà nghỉ tại Coombe Springs là nơi cô Bartok đang ở với bà Elizabeth Howard. Cô là người đầu tiên ở Âu Châu trực tiếp nhận được latihan từ nơi Ibu Subuh. Sự thay đổi hiển nhiên duy nhất là việc giảm bớt những triệu chứng khiến đau đớn, và trong hai tuần hình như không có gì đặc biệt đã xảy ra. Ông bác sĩ chăm sóc cho cô đến thăm cô mỗi ngày, và xác nhận là chưa có gì nguy cấp. Nhưng ông cũng có lời khuyên là cô nên nghe theo lời y sĩ phẫu thuật là phải chịu để cho mổ càng sớm càng tốt. Cô chịu theo lời khuyên đó, và mọi việc được sắp xếp để đưa cô vào một bệnh viện ở London lúc chiều mùng 10 tháng 6.

Trong mười chín ngày hồi đó, Bapak chưa từng gặp cô Bartok lần nào. Tuy bề ngoài những triệu chứng lâm sàng đã không cải thiện, nhưng điều đó chỉ cho thấy rõ hơn những thay đổi về tâm linh trong nội tâm. Những ai đã gặp cô Bartok hồi đó đều thấy cảm động vì những thay đổi trên nét mặt cô, vì sự thanh thản của cô trước tình cảnh nguy hiểm của một cuộc phẫu thuật.

Khi chuyện đưa cô vào bệnh viện được nói cho Bapak hay lúc buổi sáng mùng 10 tháng 6, người đích thân tới nhà nghỉ. Bapak với Ibu, Ismana, Elisabeth Howard và bản thân tôi đã đứng chung quanh giường của cô Bartok để tập latihan.

Tôi và chị Elisabeth là những người Anh đầu tiên được chứng kiến cái quyền năng không sao kể xiết của latihan Subud. Phòng ngủ nhỏ bé của cô Bartok có đầy năng lượng tiêu hủy được mọi tình cảm cá nhân, để tạo nên một trạng thái của ý thức trong đó mọi người có vẻ như đang trải qua những điều y như cô Bartok. Chúng tôi cũng cảm thấy cơ thể đau đớn, cũng thấy lo sợ, cũng thấy yếu đuối nhưng càng lúc càng tin tưởng quyền năng của Thượng Đế. Không ai trong chúng tôi có thể nói được là chuyện đó đã kéo dài bao lâu, nhưng sau đó chúng tôi nhận thấy là gần được bốn mươi phút. Không nói lời nào, Pak Subuh đi ra ngoài. Bản thân cô Bartok thì thấy cực kì đau đớn, một cơn đau kéo dài suốt ngày.

Khi được hỏi ý kiến, Bapak nói: "Cứ để bác sĩ cho cô ấy một thứ thuốc giảm đau nào thật tốt. Nó sẽ không ảnh hưởng gì tới sự tu tập này. Tình trạng nguy kịch đã vượt qua, cô ấy không cần phải cho mổ."

Điều đó xảy ra như đã được tiên đoán. Tình trạng cô Bartok bắt đầu cải thiện, và trong vòng ba tuần cô tự tin là mình sẽ sinh ra một đứa bé sống sót được. Điều đó chẳng bao lâu được một y sĩ sản khoa xác nhận, và đứa bé được cho ra đời lúc tháng tám và là một đứa nhỏ mạnh khỏe.

Bài Tango hay nhất

Laurencio Young

Điều này xảy ra tại Buenos Aires trong năm 1977, trong cuộc viếng thăm Á Căn Đình lần cuối của Bapak, khi các anh chị em hội viên có cái ý kiến khôì hài là tôi nên hát một bài Tango cho Bapak nghe. Tôi run sợ vì nhút nhát, và biết rằng mình không thể hát một nốt nhạc nào, nhưng khi tôi liều lĩnh mở miệng ra, cổ họng tôi bắt đầu tự nhiên cử động, và nó hát được một bài Tango hay nhất trong đời mình, trong khi tôi đứng cứng đờ nhìn Bapak đang vui thích cười thầm.

Bài hát hay tới nỗi Tuti và Muti yêu cầu tôi hát một bài nữa. Nghĩ rằng mình đã đột nhiên trở thành một ca sĩ hát nhạc Tango tài giỏi nhất trên thế giới, nên tôi hạ cổ hát một bài hay khác cho cử tọa. Nhưng lần này thì Bapak không mỉm cười, cổ họng tôi cứng như sỏi đá và tiếng hát của tôi tương tự tiếng một con cóc lạnh lùng kêu ộp ộp trong ao.

Các vị Thiên Sư

Leonard Lassale

Bapak vừa đến và ngồi xuống. Người hút một điếu kretek, và trong lúc người đang hút thuốc và nói chuyện, tôi tự hỏi là không biết mình có nên đeo kính để nhìn thấy rõ từ

nơi mình ngồi hay không. Tôi chợt nhớ là mình có một cặp kính mới tinh trong túi và lấy nó đeo lên.

Bapak nói chuyện và những gì người có sức lôi cuốn, nhưng đầu óc tôi thì lại mơ màng và lơ lửng, khi tôi nghe người nói. Chợt nhiên tôi chú ý nhìn người và tự hỏi: "Ai đó? Người này không là Bapak đang ngồi trên bục". Tôi nghĩ có điều gì là lạ hay mình quá mệt mỏi, nên tôi lấy cặp kính ra và mang nó lại. Nhưng tôi lại thấy rõ hơn người trên bục là một nhân vật khác. Ông là người có ngoại hình thật tốt. Ông là một người còn trẻ, mạnh khỏe, lực lưỡng, tỏ vẻ thanh thản khi ông nói chuyện.

"Mình đang bị gì vậy?" tôi tự nghĩ. "Chúa ơi, hay mình đang hôn mê, mình đang bị sốt?" Tôi cố tìm hiểu tình trạng mình, nhưng không làm gì được. Tôi đi sâu vào bên trong lòng mình, bởi vì hiển nhiên từ phía bên ngoài tôi chẳng hiểu được gì hết. Tôi cầu xin: "Xin Chúa hãy giúp con. Con đang bị gì vậy? Con nghĩ đó là Bapak đang nói chuyện, nhưng không là vậy. Nhân vật đó là ai?"

Như âm vang trong thánh đường, câu trả lời là "Adam!". Tôi liền khóc. Nội tâm mình cho tôi biết chắc người đó phải là Adam.

Bapak tiếp tục nói chuyện, và chợt nhiên, trong lúc vẫn còn khóc, tôi trông thấy đó không còn là Adam nữa. Tôi hỏi Thượng Đế: "Thật kì diệu. Bây giờ người này là ai? Đây không là người như trước kia." Trước mặt tôi là một người với mũi rất lớn và tóc xoăn, tóc xoăn rất cao, tóc đen sẫm biến thành tóc bạc. Trông ông mảnh khảnh nhưng có sức dẻo dai, người to ngang vạm vỡ, một con người cao lớn. Trong lòng tôi có tiếng nói đó là Abraham. Tôi đang trông thấy Abraham. Nước mắt tôi lại tuôn trào. Tôi rất dễ bị xúc động. Thật là quá mức!

Tôi là một nghệ sĩ và đã có thể vẽ tranh những nhân vật đó, họ đứng trước mặt tôi thật rõ rệt. Thật kì diệu. Thời giờ trôi qua, Bapak tiếp tục nói chuyện, và lần này tôi lại trông thấy một người khác. Trán ông cao, tóc trắng nhưng ngắn hơn tóc Abraham và đó còn là một thứ tóc khác. Điều này hầu như là ông đã có bộ tóc hoe hoe đỏ, nhưng nhìn kĩ thì là màu trắng. Tuổi ông khoảng sáu mươi và lần

này thì tôi biết ông là ai, tôi không cần phải hỏi. Tôi biết đó là Moses. Tôi còn nhớ được là bàn tay ông rất to, ngón tay thì ngắn, đúng ra là béo ngắn và trông rất diu dáng. Tôi đích thực nhận thấy tất cả những chi tiết đó; vì là một nghệ sĩ, nên tôi đã học được cách quan sát các sự vật. Tôi nhìn thật kĩ cách ăn mặc của họ. Lại thêm một cú sốc.

Abraham hầu như không ăn mặc gì hết. Ta có thể trông thấy hầu hết thân thể ông. Moses thì mặc một chiếc áo choàng dài, màu trắng, như thứ áo của người Ai Cập. Tôi rất xúc động. Abraham là người mà tôi ngưỡng mộ.

Thời giờ trôi qua, chợt nhiên tôi lại bị một cú sốc khác. Tôi trông thấy Jesus. Bapak biến thành Jesus trước cặp mắt tôi. Ông đang đứng đó, thật yếu điệu như đàn bà. Những cử động của ông trông thật mềm dẻo. Bàn tay ông dài và gầy. Giọng nói ông trong rõ như pha lê. Con người ông thoát ra một tình thương khiến ta thấy tuyệt thú khi đứng trước mặt ông. Ông không là nam hay nữ, mà là một nhân vật phi thường.

Tình trạng tôi lúc đó thật khủng khiếp, tôi ngồi khóc trên ghế. Tôi hầu như không lấy lại được tình trạng bình thường của mình, những gì mình cảm thấy lại trở lại và tôi lại khóc. Tôi tự nói với mình: "Rán đi, rán bình tĩnh lại!" Tôi chùi nước mắt, hỉ mũi, trải qua hai tiếng đồng hồ trong đó Bapak đang nói chuyện và biến hóa. Tôi kiệt sức.

Chợt nhiên tôi trông thấy một người nhỏ thấp trên chiếc ghế của Bapak, với râu mép mỏng đen. Khuôn mặt ông nhỏ tròn. Khổ người ông thon gầy, cử chỉ thật nhanh nhẹn và lanh lợi, ông ăn nói rất nhanh với nhiều cử động. Tôi biết ông là Muhammed, tôi biết chắc là ông. Cặp mắt đẹp màu đen của ông trông như quả hạnh, những con mắt thật lôi cuốn. Khi tôi đang nhìn ông thì có điều gì như nổ tung trên khuôn mặt ông, như một tinh tú đang nổ, rồi tôi thấy Bapak cười ằm - một vật chiếu sáng đã nổ. Đôi khi những tinh tú hồi tạo thiên lập địa cũng đã nổ như vậy. Bapak cười vì cái đó đã nổ.

Nếu còn nhớ thì bạn sẽ thấy là khi Bapak nói chuyện thì có điều đó xảy ra. Bạn cảm thấy là người đang nói với cá nhân mình. Khi cười, người nhìn thẳng về phía tôi, và

trong lòng mình tôi nói : “Cảm ơn Bapak. Bây giờ con biết được Bapak là ai.”

Điều đó xảy ra trong thập niên 60, và tôi đã có chứng nghiệm về việc trên thực tế Bapak là tất cả các vị thiên sứ. Do đó mà người hiểu Thánh Kinh rất rành. Người hiểu rõ hơn bất cứ ai có thể hiểu được, và thiên hạ thường lấy làm lạ về việc không biết người đã thu thập được ở đâu những thông tin của mình. Có gì đâu, người đã trải qua những điều đó.

Do Thượng Đế người là một linh hồn trong sạch đã mang những hình thể khác nhau, đã tích lũy được kiến thức, một kiến thức đồ sộ. Do đó mà Bapak đã nói rằng sau mình sẽ không có ai. Người đã hòa nhập được với tất cả các vị thiên sứ.

Nhà Diễn kịch

Dr. Rachman Mitchell

Bapak là một nhà diễn kịch vĩ đại. Người thích đùa cợt. Người thích làm cho thiên hạ ca hát và nhảy múa. Chính người cũng thường đứng dậy để đôi khi ca hát, diễn tả bằng điệu bộ vân vân, và làm cho chúng ta cười. Mỗi lần nghĩ tới Bapak thì phải nhắc tới cái cười đặc biệt này, cái cười rất thanh thản của Bapak, cái cười làm mình được an tâm... Đó không là cái cười lớn tiếng. Nhưng là cái cười khiến sau đó mình thấy cực kì thanh thản.

Phần đông chúng ta thường có khuynh hướng trở nên nghiêm trang khi ăn nói, vì cảm xúc mình chưa được cởi mở hay đủ trong sạch hoặc trong sáng để tiếp nhận được nhiều... Nhưng cảm xúc của Bapak thì đã rộng lớn và thâm sâu, nên người có thể tiếp nhận được những điều vượt xa những gì chúng ta tiếp nhận được. Tuy nhiên, theo tôi thì có một điều nghịch lí khi chúng ta gần cận Bapak. Chúng ta chưa từng thấy người là một nhân vật tại một nơi xa xăm nào đó.

Quý xuống!

Henrietta Music

Điều này xảy ra trong cái windu cuối cùng của Bapak, trong năm 1986. Hồi đó Bapak rất mệt mỏi, đó là lúc người sắp lìa đời và không có những buổi nói chuyện dài lâu. Người thường làm trắc nghiệm với thiên hạ. Sau lễ windu có hai hay ba chiều tối trong đó người làm trắc nghiệm với thiên hạ. Chiều tối cuối cùng là lúc người có một buổi nói chuyện không dài lâu, rồi kêu phái nữ ra làm một vài trắc nghiệm. Người nói: "Không, không, chỉ là những người nước ngoài." Nên tất cả những người cư trú tại Wisma Subud đã thất vọng ngồi xuống, và có khoảng hai mươi người trong chúng tôi đã đứng lên, vì là những người đến từ nơi xa xôi. Chúng tôi trắc nghiệm về những điều thông thường, như một người phụ nữ Mỹ Tây Cơ cười như thế nào, chân cẳng mình ở đâu và Thượng Đế ở đâu. Thật tuyệt diệu. Những câu hỏi đều được thông dịch, và như tôi hiểu thì đó là "Tình trạng mình như thế nào, khi bạn thờ bái Thượng Đế, hay quan hệ của mình với Thượng Đế nên là như thế nào?" Điều tôi nghiệm được là mình kiêu ngạo và khoe khoang đứng thẳng người, nhưng rồi tôi nhận thức được là mình đang đối diện Thượng Đế, nên khiêm tốn quay đầu qua phía trái và tiếp tục đứng đó. Tôi không thể làm gì khác hơn. Tôi đang làm latihan, nhưng có những điều nơi mình cho tôi biết việc mình làm là không đúng. Tôi chẳng làm được gì khác hơn, và không muốn làm những gì mà mình không nhận được trong latihan, nên tôi cứ đứng đó mà càng lúc càng cảm thấy khó chịu. Tôi mở mắt ra trong một lúc không lâu, và trông thấy một vài người nữ đang nằm đầu cúi xuống đất⁷, hoàn toàn là như vậy. Tôi muốn làm điều đó nhưng không tiếp nhận được gì, nên vẫn đứng trơ ra đó.

Bapak nói: "Jah, Jah. Tư thế đúng cách là nằm xuống đất⁸." Thế nhưng, tôi vẫn đứng đó. Tôi nghĩ có lẽ mình là

⁷ Nguyên văn tiếng Anh lying with their heads on the floor. Hình như điều tác giả muốn nói là quý trên đầu gối, hai tay chống trên mặt đất và đầu cúi xuống.

⁸ Như ⁷

kẻ duy nhất. Với tôi thì đó là một chứng nghiệm khủng khiếp nhất.

(Đến đây tôi muốn đi ngược lại thời gian, vì đã quên có phần mở đầu cho câu chuyện của mình. Trong một buổi nói chuyện trước kia, Bapak đã nói tới tôn giáo. Tôi là người Do Thái giáo, và buổi nói chuyện xảy ra vào đêm thứ sáu. Tôi đã đi chợ mua nến, và thắp nến lúc 6 giờ chiều, khi mặt trời lặn. Bốn phần của một người phụ nữ là phải thắp nến, và trong lúc thắp thì mình được cầu xin mọi thứ. Mình có thể xin một chiếc xe đạp. Mình có thể xin một ân phước. Mình có thể xin mọi thứ. Chiều hôm đó tôi xin Bapak tặng cho mình một món quà, và tôi biết chắc là người sẽ cho. Tại sao mình lại làm như vậy thì tôi không biết, nhưng tôi cứ việc xin.)

Tôi đang làm latihan, và mình lại đang làm một điều mà chẳng làm được gì, tôi không thể tiếp nhận được. Tôi vẫn còn đứng đó và đứng đó mãi, rồi chợt nhiên với một giọng nói thô lỗ và hung tợn chưa từng thấy Bapak quát: "Quý xuống!!!" Bất chấp mình có tiếp nhận được hay không, tôi cúi mặt xuống. Dù tiếp nhận hay không tiếp nhận được, tôi được lệnh phải làm như vậy, và tôi đã làm như vậy.

Sau đó, Bapak bảo chúng tôi đứng lên, người tỏ vẻ vui mừng và lấy làm thú vị. Xong xuôi, hết, cảm ơn nhiều. Tới phiên phái nam, và tất cả chúng tôi đều đi ra ngoài. Không thể tưởng tượng nổi. Tôi đã nhận thấy lòng kiêu hãnh của mình, và những điều mà mình đã bỏ lỡ trong đời mình, vì sợ bị chê là ngu xuẩn, tất cả những điều đại loại như vậy. Vừa có một trận mưa thiên khai, lúc tôi đứng đó.

Tôi không biết được điều đó kéo dài bao lâu, nhưng nó có vẻ như vô tận. Tôi rất xúc động, vì biết đó là món quà của mình. Tôi đã nhìn thấy được nhiều điều về bản thân mình, và khi đi ra ngoài phòng tập, tôi nhận thấy có nhiều người nữ đã không quý xuống được, chỉ có một vài người đã quý xuống.

Ngày hôm sau, Tuti và tôi hẹn gặp nhau để đi ăn sushi tại Khu M. Tôi kể lại cái chứng nghiệm kì diệu mà mình đã có. Tôi nói: "Ghê thật, lúc Bapak quát mắng chúng tôi! Như một ông bố dữ tợn kinh khủng làm cho mình phát

khiếu. Tôi thấy mình như đứa bé mới lên năm.” Tuti nói: “Không đâu, Bapak đã không quát mắng chị.” Và đây là điều tôi muốn kể lại. Điều này sẽ kết thúc câu chuyện. Bapak đã không quát mắng chúng tôi. Người đã không giận chúng tôi. Tuti nói rằng có một con ma cao lớn trong phòng nó không muốn cho mọi người quỳ xuống theo cái tư thế phải có. Bapak đã bắt nó quỳ xuống, vì vậy mà người đã dữ tợn quát mắng. Tuti còn nói rằng điều đó đã khiến Bapak mất rất nhiều công sức.

Tôi thấy khoan khoái. Rồi tôi đã khóc.

Bapak và âm nhạc

Ibu Mastuti (*người vợ thứ ba của Bapak*)

Bapak thường chơi nhạc gambang, và bất cứ lúc nào người chơi nhạc thì mọi người đều tụ tập lại để nghe. Thậm chí người ta còn đến ngồi ngoài vườn. Khi trong nhà chỉ có tôi và Bapak, người bảo tôi tập latihan, trong lúc người chơi nhạc gambang, khiến cho tất cả những bộ phận của cơ thể tôi được sống động.

Bapak là một con người không gò bó. Những điều người làm thường do sự thôi thúc của tình thế. Có lần sau khi làm lễ lúc bình minh xong, người nói: “Chúng ta hãy đi Solo.” Đi xe lửa từ Jakarta tới đó phải mất tám tiếng! Người muốn đến lâu đài của một ông vua để lấy một văn thư có liên quan tới tổ tiên mình. Bapak nói chúng tôi sẽ đi Solo, thì chúng tôi làm những gì người nói!

Khi đến Solo, chúng tôi thấy văn thư đã nằm sẵn đó để đợi chúng tôi lấy.

Miếng thịt bò ăn người đã ăn nó

Harris Roberts

Trong một chuyến đi thế giới nọ, tôi đi cùng với Bapak, có lẽ là trong năm 1976. Chúng tôi có mặt tại phi trường

Sydney để lấy chuyến bay từ đó tới Tokyo. Bapak cùng với đoàn người đi theo, tất cả chúng tôi đều vào ngồi nơi phòng chờ đợi. Phải đợi một vài tiếng đồng hồ. Tôi nói: "Tôi muốn ăn một miếng thịt bò." Tôi đi tới phòng ăn của phi trường và kêu cho mình một miếng thịt bò. Một miếng thịt to lớn được đem tới, và nó ngon hết chỗ nói. Thịt thật mềm. Tôi chưa từng được một miếng nào ngon như vậy. Đó là một miếng thịt trong giấc mơ, và tôi thì đang ăn nó. Tôi đang bay bổng trên mây, tôi cảm thấy vui sướng vô cùng.

Tôi trở về nơi phòng chờ đợi, những ghế ngồi nơi đó là loại ghế có hai phía, có những người ngồi phía bên này, và có những người ngồi phía bên kia. Bapak thì ngồi nơi một phía. Tôi đi đến và ngồi như thế này...Bapak thốt: "Woah!" Người đứng bật lên và đi nhanh về một nơi xa xôi là phía cuối phòng... Như thế này..."Grr grr..." Còn tôi thì vẫn còn ngồi đó. Tôi bật cười. Tôi hiểu được việc gì đã xảy ra. Người đang ngồi đó không muốn đụng chạm tới ai hết, thì chợt có một con bò to lớn đến ngồi gần mình! Vậy hiển nhiên miếng thịt đã ăn tôi. Tôi đã không ăn miếng thịt.

Dân chủ xã hội

Abdullah Pope

Bapak thường đều đặn đến dự những buổi họp của Trung Tâm Quốc Tế, nhất là khi có những buổi họp của các giám đốc, và điều đáng nói là người hầu như có vẻ lưu ý đến vị giám đốc không là người Subud - chúng tôi có một vị giám đốc không là người Subud - hơn là chúng tôi, vì quả thực người muốn cho ông cảm thấy mình là thành phần của công ty.

Người luôn có một buổi nói chuyện thật hay lúc cuối Ramadan. Mọi người đều làm một halal, đó là việc tất cả các thành viên của công ty đều gặp nhau, và mọi người đều xin tha thứ cho nhau vì những lỗi lầm đã làm trong năm qua. Bapak luôn có một buổi nói chuyện, và người cũng bắt tay mọi người, những người có địa vị cao nhất và thấp nhất. Nội dung của buổi nói chuyện thường là việc

kinh doanh Subud nên trở thành điều người hay gọi là dân chủ xã hội, và điều này có nghĩa là ngay cả khi đó là một tổ chức tư bản, một người thuộc hạng thấp nhất như một cô gái bưng trà thì cũng quan trọng không kém gì các vị giám đốc. Chúng ta không bao giờ được quên điều đó, và mọi người phải cảm thấy mình là thành phần của công ty. Không bao giờ được có điều gì làm cho thiên hạ nghĩ rằng mình bị gạt bỏ.

Các con hãy Đến Đây

Salamah Pope

Có lần Sudarto đến gặp chúng tôi nói: "Tôi muốn kể cho các bạn nghe một câu chuyện. Tôi có một giấc mơ và Bapak bảo tôi kể cho các gia đình trong khu vực Wisma Subud nghe."

Chúng tôi ngồi xuống. Chúng tôi pha trà cho ông uống. Chúng tôi trò chuyện về những việc khác. Ông bắt đầu vào đề. Ông nói rằng mình có giấc mơ đó. Tôi không nhớ rõ các chi tiết, nhưng quả thực ông có một giấc mơ tuyệt vời trong đó mình đã chết, ông bước qua thế giới bên kia, và Bapak thì đang chờ đợi ông. Khi ông đứng nơi đó cùng Bapak, có nhiều người khác đã chết đến gặp Bapak tại thế giới bên kia. Bapak nói: "Nào, các con hãy đến đây."

"Đến đó thì hết", Sudarto nói.

Tôi đến gặp Bapak và nói: "Điều đó có nghĩa gì?"

Bapak nói: "Thực ra thì đúng như vậy. Khi Bapak chết, những ai chết trước Bapak sẽ phải đợi chờ Bapak đến. Những ai đã được khai mở trong Subud sẽ phải đợi chờ Bapak tới. Nhưng khi Bapak có mặt nơi đó, mỗi người trong các bạn mà Bapak đã khai mở, hay đã gần cận Bapak...Các bạn sẽ trông thấy Bapak. Các bạn sẽ bên cạnh Bapak tại thế giới bên kia."

